

See discussions, stats, and author profiles for this publication at: <https://www.researchgate.net/publication/353478259>

Chuyên san Dạy và Học – số 37 – Khoảng Cách

Preprint · July 2021

DOI: 10.31219/osf.io/ty4db

CITATIONS

0

READS

336

9 authors, including:



Chi Linh Nguyen

EdLab Asia

43 PUBLICATIONS 55 CITATIONS

[SEE PROFILE](#)



Anh-Duc Hoang

EdLab Asia

131 PUBLICATIONS 188 CITATIONS

[SEE PROFILE](#)



Tung Ngo T.T

Viet Nam National Institute for Education Sciences

5 PUBLICATIONS 0 CITATIONS

[SEE PROFILE](#)

Some of the authors of this publication are also working on these related projects:



COVID-19 Educational Research [View project](#)



Second Northern Greater Mekong Subregion Transport Network Improvement (RRP REG 41444) [View project](#)

Day & học

Số 37 - tháng 07 | 2021

KHOẢNG CÁCH

**CHẤM DỨT TÌNH TRẠNG
“MỆT MỎI VÌ ZOOM”**

**KHÔNG PHẢI CÔNG NGHỆ,
CHÍNH GIÁO VIÊN MỚI LÀ
NHỮNG NGƯỜI HÙNG**

**TẠI SAO NHIỀU HỌC SINH
HỌC TỐT HƠN
KHI HỌC TRỰC TUYẾN?**

**ĐẠI DỊCH KHIẾN
PHỤ HUYNH MUỐN
“CHẠY TRỐN” KHỎI
TRƯỜNG HỌC - CÓ
THỂ LÀ MÃI MÃI**

Số 37: Khoảng cách

Dạy thế nào

GIÚP NHỮNG ĐỨA TRẺ NHÚT NHÁT, HƯỚNG NỘI THÍCH ỨNG VỚI HÌNH THỨC HỌC TỪ XA? 06

Minh Khuê *dịch*

CHẤM DỨT TÌNH TRẠNG “MỆT MỎI VÌ ZOOM” 13

LISA *dịch*

QUẢN LÝ LỚP HỌC TRONG MÔI TRƯỜNG TRỰC TUYẾN 16

Nguyễn Tiến Đạt *dịch*

Học thế nào

KHÁM PHÁ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ĐƠN GIẢN CHO TRẺ TẠI NHÀ 19

Tung Ngo Thanh *dịch*

Quản lý Giáo dục

TẠI SAO NHIỀU HỌC SINH HỌC TỐT HƠN KHI HỌC TRỰC TUYẾN? 22

Minh Trang *dịch*

SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ NHƯ THẾ NÀO ĐỂ GIÚP GIÁO VIÊN TRỞ NÊN TỐT HƠN VÀ LÀM CHO CUỘC SỐNG CỦA HỌ TRỞ NÊN DỄ DÀNG HƠN 26

Vũ Như *dịch*

Ý KIẾN CỦA CHUYÊN GIA K-12 VỀ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ TRONG GIÁO DỤC.....	29
---	----

Gia Bình *dịch*

KHÔNG PHẢI CÔNG NGHỆ, CHÍNH GIÁO VIÊN MỚI LÀ NHỮNG NGƯỜI HÙNG	31
--	----

Đức Hà *dịch*

NHỮNG BÀI HỌC “DẮT TÚI” TỪ KHOẢNG THỜI GIAN HỌC TRỰC TUYẾN	37
---	----

Minh Trang *dịch*

Góc nhìn

ĐẠI DỊCH KHIẾN PHỤ HUYNH MUỐN “CHẠY TRỐN” KHỎI TRƯỜNG HỌC - CÓ THỂ LÀ MÃI MÃI.....	40
---	----

Minh Khuê *dịch*

TÔI SẼ NHỚ ZOOM KHI ĐẠI DỊCH BIẾN MẤT	45
---	----

Minh Khuê *dịch*

Thẻ lệ gửi bài:

Quý thầy cô, anh chị có nội dung liên quan tới **Dạy và Học** muốn chia sẻ tới cộng đồng, xin vui lòng gửi về Ban Biên tập Lộn xộn qua email bientap@day-hoc.org

Cuối bài viết, tác giả xin vui lòng giới thiệu vài nét về bản thân: Họ tên, nơi công tác, địa chỉ liên lạc, số điện thoại, các chủ đề nghiên cứu yêu thích...

Do thời gian và nhân sự có hạn, Ban Biên tập xin phép chỉ liên hệ với các bài viết được chọn đăng.

Tinh thần 4.0

Ban Biên tập và quý thầy cô, anh chị gửi bài cộng tác đều chia sẻ tinh thần 4.0, tức là:

- 0 lương
- 0 văn phòng
- 0 chuyên môn cao
- 0 giới hạn không gian - thời gian

Địa chỉ gửi bài:

Bientap@day-hoc.org

Chia sẻ:

Quý thầy cô, anh chị cảm thấy nội dung **Dạy và Học** có ích, xin vui lòng chia sẻ tới bất kỳ những ai quan tâm, kèm theo trích dẫn nguyên vẹn và đầy đủ về nguồn gốc bài viết.

Mọi người nói về **Dạy & Học**



“**Dạy&Học** giống như một nguồn dinh dưỡng quý báu cho những ai quan tâm tới giáo dục, bất kể trong bối cảnh gia đình, nhà trường, hay xã hội.”

- Th.S Ngô Huy Tâm

Lời tựa

Quý độc giả thân mến,

Ba năm trước, Day&Hoc đã ra mắt quý độc giả số đầu tiên với tựa đề **“Công nghệ và giáo dục”**. Trong bài viết **“EdTech, một vài suy nghĩ vụn vặt”**, tác giả Dương Trọng Tấn đã đưa ra nhận định rằng vai trò của công nghệ trong giáo dục còn rất hạn chế, cả ở trên thế giới lẫn các trường học ở Việt Nam. Cuối bài viết, tác giả đã đặt ra một câu hỏi: Phải chăng con thiếu một cú hích nào đó để sự thay đổi được diễn ra?

Vào thời điểm hiện tại, cả thế giới buộc phải suy nghĩ về điều này khi đại dịch khiến cho việc tới trường hàng ngày không còn là một lựa chọn. Liệu đại dịch COVID-19 đã có thể đóng vai trò là cú hích mà tác giả Dương Trọng Tấn mong đợi? BBT Lộn Xộn xin cùng quý vị chiêm nghiệm lại câu hỏi này cùng Day&Hoc số 37 mang tựa đề **“Khoảng Cách”**, với loạt bài tiếp tập trung vào chủ đề học tập trực tuyến nói riêng và công nghệ giáo dục nói chung.

Bất ngờ chuyển sang dạy học trực tuyến là một thử thách không hề nhỏ đối với cả giáo viên, phụ huynh và học sinh. Các bài viết bao gồm **“Chấm dứt tình trạng mệt mỏi vì Zoom”**, **“Giúp những đứa trẻ nhút nhát, hướng nội thích ứng với hình thức học từ xa”**, Quản lý lớp học trong môi trường trực tuyến và **“Đại dịch khiến phụ huynh muốn “chạy trốn” khỏi trường học - có thể là mãi mãi”** vừa phản ánh những khó khăn này, vừa mang tới những phương án để giải quyết chúng.

Mặt khác, đối với một số nhóm, tình trạng này thực ra lại thuận lợi hơn cho họ. **“Tại sao nhiều em học tốt hơn khi học trực tuyến?”** và **“Tôi sẽ nhớ Zoom khi đại dịch biến mất”** đem tới hai góc nhìn về những điểm mạnh của học trực tuyến. Thông qua việc tìm hiểu những thuận lợi này, chúng ta rút ra được **“Những bài học “đắt túi” từ khoảng thời gian học trực tuyến”** để vận hành hiệu quả hơn trong quãng thời gian sống chung với đại dịch sắp tới.

Trong khi tác giả Tim Walker đến từ Hiệp hội Giáo dục Quốc gia Hoa Kỳ khẳng định rằng **“Không phải công nghệ, chính giáo viên mới là những người hùng”**, bài viết **“Sử dụng công nghệ như thế nào để giúp giáo viên trở nên tốt hơn và làm cho cuộc sống của họ trở nên dễ dàng hơn”** và **“Gợi ý của các chuyên gia giáo dục về đào tạo giáo viên sử dụng công nghệ”** là những gợi ý để các hiệu trưởng, các nhà quản lý giáo dục có thể hiện thực hóa khẳng định trên.

Cuối cùng, ngoài những bàn luận về các vấn đề có phần “vĩ mô” trên, **“Khám phá khoa học công nghệ đơn giản cho trẻ tại nhà”** đem tới những hoạt động thú vị mà cha mẹ, thầy cô có thể hướng dẫn học sinh thực hiện trong khoảng thời gian chưa thể quay lại trường học.

Xin chúc Quý vị có những khoảng thời gian thú vị.

Trân trọng,

Ban Biên tập Lộn Xộn





GIÚP NHỮNG ĐỨA TRẺ NHÚT NHÁT, HƯỚNG NỘI THÍCH ỨNG VỚI HÌNH THỨC HỌC TỪ XA?

Caroline Bologna
Minh Khuê dịch

Ở thời điểm đại dịch hiện tại, tất cả các phụ huynh, học sinh và giáo viên có thể tự tin nói rằng việc triển khai học từ xa thật chẳng dễ dàng gì. Một vấn đề lớn đặt ra là trải nghiệm học trực tuyến qua video và nỗi lo mô hình học này đang gây ra cho học sinh.

“Học sinh bị đẩy lên lo lắng về hình ảnh của bản thân khi xuất hiện trên camera, về không gian học hoặc suy nghĩ của bạn học về mình.” Jessica Foster, bác sĩ nhi khoa về hành vi và phát triển tại bệnh viện nhi Akron, cho biết. “Trả lời câu hỏi trên Google Classroom có thể khiến cho học sinh lo lắng về sự thể hiện của mình trong học

tập trong mắt giáo viên. Ngoài ra, các lớp học trực tuyến sẽ khó có thể đảm bảo duy trì được kết nối giữa giáo viên và học sinh xuyên suốt quá trình học. Khó có thể được nhìn thấy những hành động, cử chỉ giao tiếp phi ngôn ngữ như gật đầu ủng hộ và nụ cười khích lệ đến từ cả hai phía trong các buổi học trực tuyến.”

“Những lời động viên hay khuyến khích đến từ bạn học xuất hiện trong các lớp học truyền thống cũng có thể biến mất khi tất cả chỉ thấy nhau thông qua màn hình thiết bị điện tử,” Foster bổ sung. “Những trục trặc kỹ thuật về kết nối hay đường truyền có thể tạo áp lực và lo lắng cho học sinh, ảnh hưởng đến quá trình tham gia lớp học của các em.”

Đối với một đứa trẻ nhút nhát, những thử thách, khó khăn kể trên có thể khiến cho việc tham gia lớp học dường như là không thể. Thậm chí, kể cả những học sinh không nhút nhát, dè dặt cũng sẽ cảm thấy chán nản, thiếu nhiệt huyết khi tham gia tiết học, khiến chúng không thể có được một trải nghiệm học tập hiệu quả, thú vị.

Vậy, các bậc phụ huynh có thể làm gì để giúp một đứa trẻ nhút nhát thích ứng với các lớp học trực tuyến? Cùng tham khảo một vài lời khuyên từ Foster và các chuyên gia khác dưới đây nhé.

1. Quan tâm đến cảm nhận của các em

“Một trong những bước đầu tiên để có thể giúp những học sinh nhút nhát này là hiểu được lý do vì sao chúng dè dặt và xấu hổ trước camera.” Isaiah Pickens, chuyên gia tâm lý học lâm sàng kiêm giám đốc điều hành iOpening Enterprises, cho biết. “Nhiều em rụt rè bởi tính cách hướng nội vốn có của chúng, hoặc cũng có thể bởi nỗi sợ về chính quang cảnh ngôi nhà đằng sau mình - cảm giác rằng mình sẽ trở thành trò tiêu khiển của mọi người trong lớp. Nỗi lo có thể đến từ vi-rút corona hay hàng ngàn lý do khác. Như vậy, để có thể hỗ trợ các em hiệu quả nhất, các bậc phụ huynh cần phải bắt đầu bằng việc tìm hiểu lý do vì sao con của họ cảm thấy ngại trước camera các lớp học trực tuyến.”

Thay vì khiến vấn đề trở nên căng thẳng, các bậc phụ huynh hoặc người chăm sóc có thể bắt đầu cuộc trò chuyện với thái độ thật bình tĩnh và thoải mái bằng cách gọi chuyện hỏi thăm con khi đang lái xe, nấu bữa tối, hoặc cùng nhau vẽ vời chẳng hạn. Hãy thể hiện sự tò mò của mình, tập trung lắng nghe và cố gắng không tạo cho trẻ cảm giác bị lên án khi có những cảm xúc rụt rè và ngại ngùng trước camera.

“Hãy để trẻ biết đây là tình trạng chung, là vấn đề mới đối với tất cả mọi người và việc làm rối tung lên khi gặp nó là hết

sức bình thường. Bài học luôn đến từ những lần mắc lỗi!” - SARAH BROWN WESSLING, GIÁO VIÊN QUỐC GIA CỦA NĂM

Nuanprang Snitbhan, chuyên gia tâm lý học gia đình kiêm tác giả của bộ “Thẻ nhân ái cho trẻ em: 52 cách để khiến mỗi ngày trở nên tốt đẹp hơn” gợi ý: “Bạn cũng có thể nói: “Con hình như khá trầm và rụt rè trong lớp học trực tuyến nhỉ? Nói bố/ mẹ nghe lý do được không?”.

Chuyên gia cũng dành lời khuyên cho các bậc phụ huynh: “Hãy hỏi trẻ về trải nghiệm chúng cảm thấy sợ hãi nhất hoặc không thoải mái nhất khi tham gia lớp học. Đừng dễ dàng chấp nhận những câu trả lời “cho có” như: “Chỉ đơn giản là không thích thôi ạ.”. Thay vào đó, hãy tinh tế và dành thời gian tìm hiểu nguyên nhân cốt lõi của vấn đề.”

2. Tôn trọng cảm xúc của trẻ

Khi trẻ tâm sự về vấn đề của mình, hãy để chúng biết rằng việc cảm thấy lo lắng, thiếu an toàn, mất tự tin hoặc bất kỳ cảm xúc nào khác chúng đang trải qua là hoàn toàn bình thường. Tất cả đều được chấp nhận vô điều kiện.

Cindy Graham - nhà tâm lý học lâm sàng cho biết: “Đây là một điều hết sức tự nhiên khi cảm thấy lo lắng, bồn chồn trước ống kính camera. Quan trọng là cảm xúc của trẻ phải được lắng nghe và tôn trọng.”

Cha mẹ cũng nên thể hiện sự ủng hộ của mình, đồng thời, thể hiện một cách rõ ràng rằng bạn sẽ luôn đồng hành và gắng sức giúp con vượt qua giai đoạn này.

“Phụ huynh nên cố gắng thấu hiểu vì sao học sinh lại có những khoảng thời gian khó khăn khi ngồi trước camera lớp học,” Sarah Brown Wessling - Nhà giáo Nhân dân năm 2010, kiêm giáo viên

tiếng Anh tại trường trung học phổ thông Johnston - đã làm việc với công ty truyền thông Prezi để giúp đỡ học sinh cũng như giáo viên giải quyết một số vấn đề khi học trực tuyến cho biết: “Hãy để trẻ biết đây là tình trạng chung, là vấn đề mới đối với tất cả mọi người và việc làm rối tung lên khi gặp nó là hết sức bình thường. Bài học luôn đến từ những lần mắc lỗi!”.

3. Nhắc các em nhớ rằng chúng không hề đơn độc

Lời khuyên từ Foster: “Hãy nhắc trẻ nhớ rằng chúng không phải là người duy nhất cảm thấy như vậy. Tất cả mọi người - phụ huynh, học sinh và cả giáo viên đang cùng nhau thích ứng với phương thức dạy học mới này.”

Ngoài ra, để giảm bớt cảm giác “một mình” của các con khi rơi vào trạng thái cảm xúc lo lắng và bồn chồn, các bậc phụ huynh có thể an ủi chúng rằng các bạn cùng lớp cũng chẳng đến độ sấm soi, bông lờ dèm pha hay mỉa mai như các em hằng lo sợ.

Graham đã đề nghị sử dụng “Bài kiểm tra chú ý có chọn lọc”, một bài tập cho chúng ta biết não bộ đang thực sự chú ý và không chú ý đến điều gì trong một khoảnh khắc cố định.

Bà cho biết: “Đây là cách hay để chứng minh cho trẻ thấy rằng mọi người không thực sự quá để tâm đến những gì diễn ra xung quanh chúng khi chúng đang học.” “Hãy chắc chắn nhắc lại để trẻ nhớ rằng dù chúng có thể nhận thức rõ ràng những hành động trong lớp của chính mình, chưa chắc những học sinh khác trong lớp sẽ để ý quá đến hành động của trẻ.”

4. Tạo một môi trường học tập thoải mái

Cha mẹ hãy đảm bảo tạo cho con một môi trường học tập từ xa vui vẻ và thoải mái.

OSnitbhan nói: “Hãy bắt đầu thực hiện ý tưởng về một không gian học tập an toàn, thoải mái bằng việc đặt câu hỏi cho trẻ về không gian học tập mơ ước của con - ví dụ như một không gian có đồ chơi thần tài, một viên đá may mắn, một bức tranh phong cảnh yêu thích, một chiếc chăn lớn, kẹo bạc hà ít đường hay một chiếc gối hoa oải hương,...”

Cha mẹ cũng có thể đề nghị ngồi cùng con trong một vài lớp học, ít nhất là ngay từ đầu để trẻ cảm thấy an tâm cho đến khi chúng thực sự thoải mái khi học một mình. Đặt một món đồ chơi yêu thích hoặc một vật nuôi nhỏ bên cạnh (ngoài màn hình) cũng có tác dụng giúp đỡ phần nào.

Foster cũng chỉ ra rằng trẻ em thường cảm thấy lo lắng về không gian học hoặc nhạy cảm với những gì đang xảy ra đằng sau chúng khi học. Do đó, cha mẹ nên lựa chọn cho trẻ một không gian học tập phù hợp - dù ở nhà, một địa điểm công cộng hay một nơi có kết nối Internet khác không phải tại nhà.

“Biết rõ trước mình lên hình trông ra sao, tính cả khoảng không gian trong phòng camera “bắt” được giúp trẻ cảm thấy thoải mái và tự tin hơn,” bà giải thích. “Các em nên được trao cơ hội bàn bạc với cha mẹ về việc tìm một không gian học tập yên tĩnh, hạn chế các yếu tố phân tán sự tập trung ít nhất có thể - điều này có thể là một thử thách nếu trong gia đình có nhiều người cùng học từ xa cùng lúc trong cùng một không gian, thiếu không gian lại cũng trở một thách thức. Điều này đòi hỏi cha mẹ phải sắp xếp thời gian và không gian hợp lý, linh hoạt và sáng tạo để trẻ có những buổi học trực tuyến hiệu quả!”

“Với tư cách là nhà giáo dục và người chăm trẻ, tôi nghĩ chúng ta cần dạy các em thể hiện nhu cầu của mình khi học trực tuyến, cho dù chúng có gặp chướng ngại hay không.” - Megan Allen, Giáo viên của năm tại Florida, năm 2010, kiêm Nhà sáng lập Tổ chức Hỗ trợ học tập theo nhu cầu cho gia đình.

Bà cũng chia sẻ thêm rằng việc chuẩn bị bài học đầy đủ và kỹ càng cũng sẽ khiến trẻ tự tin hơn.

Ngoài ra, Foster cũng dành thêm lời khuyên cho bậc cha mẹ: “Hãy đảm bảo cơ sở vật chất và sách vở của con luôn ở trong tầm tay của chúng trước khi lớp học bắt đầu. Tất những âm thanh bên ngoài gây xao nhãng giúp các con tập trung và tham gia lớp học tích cực hơn.”

5. Nói chuyện với giáo viên

Foster lưu ý rằng: “Khi học trực tiếp trên lớp, học sinh có thể trao đổi trực tiếp và thẳng thắn với giáo viên về các vướng mắc của mình. Ngược lại, khi học trực tuyến, điều này lại trở thành thách thức. Tuy nhiên, giáo viên cùng cha mẹ lại có thể cùng nhau giải quyết vấn đề này.” “Tùy thuộc vào từng độ tuổi, từng trường hợp cụ thể, phụ huynh có thể tham gia việc giúp đỡ các con truyền đạt thông tin tới giáo viên, từ đó, giúp cùng nhau tìm cách giúp các con.”

Trao đổi trực tiếp và thường xuyên với giáo viên giúp cha mẹ phối hợp hiệu quả cùng giáo viên khi tìm cách giúp trẻ học tập hiệu quả hơn. Đối với các thầy cô, sự kết hợp này giúp họ khám phá ra nhiều ý tưởng, lựa chọn mới, cải thiện mức độ tham gia của học sinh trong lớp, đồng thời, cùng cha mẹ đặt ra mục tiêu học tập cho con. Học sinh có thể đề nghị tham gia vào lớp trực tuyến sớm hoặc ở lại sau khi lớp học kết thúc để trao đổi trực tiếp với giáo viên.

“Với tư cách là nhà giáo dục và người chăm trẻ,

tôi nghĩ chúng ta cần dạy các em thể hiện nhu cầu của chính mình khi học trực tuyến, cho dù chúng có gặp chướng ngại hay không.” Megan Allen, giáo viên của năm tại Florida 2010 - kiêm người sáng lập tổ chức hỗ trợ học tập theo nhu cầu cho gia đình. “Tất cả đều rất khác so với một lớp học với bốn bức tường đơn điệu. Chúng ta cần phải dạy học sinh cách nêu ra câu hỏi, giơ tay phát biểu ý kiến nếu chúng không nghe rõ, mặt khác, hãy ngấm phân chia thời gian cho từng cá nhân để em nào cũng có cơ hội phát biểu. Nếu học sinh quá xấu hổ và dè dặt khi phát biểu trước lớp, tôi gợi ý học sinh bí mật ra dấu với giáo viên. Đó là cách các em thể hiện mong muốn của mình.”

6. Hãy tắt camera khi có thể

Một câu hỏi cần phải hỏi giáo viên đó là học sinh có thể tắt camera khi ở trong lớp để tránh bị xao nhãng bởi hành động của những bạn học khác hay không.

Một lựa chọn khác là tắt camera sau khi điểm danh hoặc sử dụng avatar. Một cách khác là yêu cầu một khoảng thời gian tắt camera sau khi đã bật suốt cả một ngày. Ngoài ra, có một phương thức khác vô cùng đơn giản đó là thay đổi góc camera.

Meredith Essalat, hiệu trưởng kiêm tác giả cuốn “The Overly Honest Teacher” (tạm dịch “Người giáo viên trung thực quá mức”) cho biết: “Tôi đã đưa ra lời khuyên cho một số gia đình có trẻ không muốn bật camera trong suốt thời gian học trực tuyến, nhưng vẫn phải tuân thủ quy định của trường học đó là để camera ở vị trí mà không nhìn thấy toàn mặt học sinh.”

“Điều chỉnh vị trí đặt màn hình để giáo viên thấy học sinh đang làm việc và tham gia tích cực vào buổi học mà không cần để camera bắt được toàn bộ khuôn mặt các em là một sự thỏa hiệp lớn đối với học sinh khi muốn chúng tham gia vào buổi

học và làm việc cùng các bạn ở tất cả các môn học. Việc làm này đem lại cảm giác riêng tư, an toàn cho học sinh,” bà bổ sung.

Graham cũng đưa ra một giải pháp khác như sau: “Học sinh hãy che đi hình ảnh của bản thân bằng việc dính giấy nhớ lên camera hoặc thay đổi chế độ trên màn hình buổi học chỉ hiển thị người nói.”.

7. Luyện tập, luyện tập và luyện tập

“Thực sự, chúng ta đều không khuyến khích con của mình sử dụng thiết bị điện tử quá nhiều. Tuy nhiên, nếu con của bạn là một đứa trẻ hay xấu hổ trước camera khi học từ xa, có thể để con dành thời gian Facetime với một người bạn để chúng tập làm quen với khái niệm “trò chuyện qua video” (Video Talking) khi tâm tình trẻ thoải mái hơn.” - Hafeez gợi ý.

Hãy thử sử dụng các ứng dụng như Facetime, Zoom hoặc một số nền tảng họp trực tuyến khác, tổ chức các cuộc trò chuyện với người thân hoặc bạn bè của trẻ, giúp chúng làm quen với việc xuất hiện trên camera, dạy trẻ cách sử dụng các nút như “mute”, ra vào phòng chờ và chia phòng. Việc luyện tập nhiều lần sẽ các con cải thiện sự tự tin bằng cách cho trẻ thấy chúng cũng có đủ khả năng sử dụng thành thạo các công cụ này - thậm chí tìm thấy niềm vui khi sử dụng chúng. Nếu trẻ vẫn gặp khó khăn, hãy bắt đầu bằng những cuộc trò chuyện ngắn và cùng trẻ vượt qua khó khăn này.

“Sử dụng trò chơi nhập vai để giúp trẻ học cách định vị và trở nên quen thuộc với các tính năng của các nền tảng họp trực tuyến, từ đó, giúp trẻ giảm áp lực và lo lắng khi tham gia vào các giờ học trực tuyến”, Foster nói. “Luyện tập để tiến bộ. Sớm thôi, trẻ sẽ cảm thấy thoải mái và tự nhiên khi ở trước ống kính camera khi tham gia lớp học. Nếu trẻ biết trước rằng chúng phải chia sẻ ý kiến trước lớp, luyện tập sẽ giúp trẻ giảm cảm giác lo âu và bồn chồn.”

“Cha mẹ cũng có thể nhờ một số thành viên khác trong gia đình mở một “lớp học thử” cho con. Phương án này có vẻ lý tưởng đó!” Hafeez cho biết thêm.

8. Chia nhỏ mục tiêu

“Các bậc phụ huynh cùng con khám phá các phương thức khác ít sử dụng camera hơn hoặc một số cách tham gia vào lớp học như qua email, chat, hoặc thậm chí cung cấp các video hướng dẫn của giáo viên cho trẻ,” Pickens nói. “Bằng cách cùng trẻ tìm ra giải pháp, cha mẹ có thể giúp trẻ xây dựng các kỹ năng chúng có thể chưa nhận ra bản thân mình sở hữu và dần dần xóa bỏ nỗi sợ khi xuất hiện trước camera - giống như cách ta giải quyết nỗi sợ bị bạn bè trêu chọc và mỉa mai.”

“Thay vì sợ sai và quan tâm đến những điều người khác nghĩ về mình, học sinh nên tập trung tìm ra phương pháp giúp các em tham gia vào các lớp học trực tuyến hiệu quả như thông qua chat, lập một nhóm nhỏ với bạn hoặc thậm chí hỏi chuyện riêng với giáo viên vào một thời điểm khác ngoài giờ học” - WESSLING.

Nhiều chuyên gia cũng đưa ra một giải pháp đó là sử dụng tính năng chat như một cách trẻ thể hiện rằng chúng cũng đang tham gia tích cực trong lớp mà không cần phải nói quá to trên camera. Điều này sẽ khiến học sinh cảm thấy thoải mái, dễ dàng khi tham gia học trực tuyến.

Wessling giải thích thêm: “Thay đổi góc nhìn có thể giúp học sinh vượt qua rào cản gây ra bởi sự lo lắng. Thay vì sợ sai và quan tâm đến những điều người khác nghĩ về mình, học sinh nên tập trung tìm ra phương pháp giúp các em tham gia vào các lớp học trực tuyến hiệu quả như thông qua chat, lập một nhóm nhỏ với bạn hoặc thậm chí hỏi chuyện riêng với giáo viên vào một thời

điểm khác ngoài giờ học.”

Bà bổ sung thêm các bậc phụ huynh cũng nên khuyến khích trẻ bước ra khỏi vùng an toàn của mình bằng cách đặt ra mục tiêu cá nhân về việc phát biểu trong lớp - ít nhất một lần trong mỗi buổi học, .

“Tôi cũng nghĩ các bậc phụ huynh nên giúp trẻ hiểu rằng giáo viên cũng đang phải theo dõi mức độ chăm chú, tập trung của học sinh dù là học trực tiếp hay trực tuyến, và nếu trẻ có thể xuất hiện, tham gia cuộc thảo luận của lớp học trực tuyến, chúng có thể từ từ bật camera trong một khoảng thời gian ngắn,” Elizabeth Milovidov, giáo sư luật và chuyên gia nuôi dạy trẻ thời đại kỹ thuật số của Tone Networks, cho biết. “Tiếp tục thực hiện thói quen này có thể khiến trẻ cảm thấy không thoải mái, nhưng “một liều lượng nhỏ” thói quen này sẽ chứng minh cho trẻ biết được rằng chúng có thể hoàn toàn đủ khả năng và tự tin giải quyết vấn đề này.”

9. Đưa ra những nhận xét tích cực

Khi trẻ đặt ra những mục tiêu nhỏ và vô cùng hứng thú tham gia thực hiện những mục tiêu đó, hãy đảm bảo rằng bạn đưa ra những nhận xét tích cực về sự tiến độ cũng như sự cố gắng của trẻ.

“Bạn có thể nói, “Tuy rất khó khăn, nhưng bố mẹ tin con có thể làm được”, Snitbhan nói. “Đừng so sánh mình với những người khác, hãy chỉ tập trung vào mục tiêu của mình mà thôi. Quá trình mới là quan trọng nhất!”

Graham nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cảm thấy tích cực và luôn tràn trề kỳ vọng, hơn là việc mang trong mình những cảm xúc tiêu cực. Hãy nhắc trẻ về “sức bật tinh thần” của chính chúng.

“Thay vì nói với trẻ những câu như “Xuất hiện

trên màn hình ngại phát ngất đi được! Tất cả mọi người đều nhìn mình,” mà hãy nói “Nhiều người sẽ cảm thấy xấu hổ khi xuất hiện trước camera nhưng bố mẹ sẽ rất tự hào khi con tiếp tục bật camera dù con cảm thấy không thoải mái. Hãy nói với bố mẹ mong muốn của con để chúng ta có thể giúp con cảm thấy thoải mái hơn, nhé!”.

10. Hãy thử các kỹ thuật “tự trấn an”

“Bất cứ lúc nào học sinh bị đặt vào trạng thái áp lực hoặc ở ngoài vùng thoải mái an toàn, chắc chắn sẽ luôn có cơ hội để học sinh học, trưởng thành, phát triển kỹ năng sống,” Essalat nói. “Và việc làm quen với những môi trường như vậy sẽ giúp trẻ cải thiện khả năng giải quyết các “va chạm” trong cuộc sống tương lai. Chúng đang nắm trong tay nhiều công cụ cùng chiến lược để “tự trấn an” và giải quyết” vấn đề.

Bà cũng đề xuất thực hiện các kỹ thuật thở cho học sinh để làm dịu thần kinh và thư giãn cơ thể, nâng cao kết nối trong gia đình để cảm thấy được tiếp thêm sức mạnh. Đồng thời, hình dung về không gian an toàn hoặc nuôi dưỡng ký ức cũng giúp trẻ chuyển hướng tập trung của tâm trí từ sợ hãi sang quen thuộc.

Pickens cũng chia sẻ một số kỹ năng ứng phó hữu ích khác học sinh có thể sử dụng để giảm bớt căng thẳng và lo lắng khi nói chuyện trên màn hình.

“Hãy cho bản thân biết rằng cảm thấy lo lắng, sợ hãi hoặc căng thẳng là điều hoàn toàn có thể xảy ra vì đôi khi người khác cũng cảm thấy như vậy,” ông nói. “Hãy nhớ lại những lần trước đây khi bạn cảm thấy sợ hãi, lo lắng hoặc căng thẳng và trên thực tế, bạn vẫn làm được và nó cũng chẳng khó như bạn nghĩ. Tập nói những lời khích lệ trong đầu với bản thân như thể ai đó đang khuyến khích bạn. Hãy nói “Điều này thật khó, nhưng tôi sẵn sàng thực hiện nó” hoặc “Tôi

thực sự thích ở cùng với các bạn và có thể làm điều đó ít nhất một chút trước ống kính”. Phương pháp này hoàn toàn có thể giúp xây dựng sự tự tin trước ống kính. “

Nếu tình hình xấu đi hoặc trẻ có dấu hiệu của chứng lo âu xã hội nghiêm trọng, bạn nên tìm đến sự trợ giúp của chuyên gia về sức khỏe tâm thần.

11. Hãy kiên nhẫn và cho bản thân thời gian để thích nghi

Nhà trị liệu tâm lý Noel McDermott cho biết: “Điều quan trọng là đừng làm cho việc xuất hiện trên camera trở thành một vấn đề quá lớn và hãy tin tưởng vào khả năng thích ứng của con bạn và sự hỗ trợ từ bạn.” Trừ khi con bạn có những điều kiện cụ thể ảnh hưởng đến khả năng thích ứng tự nhiên thì chúng sẽ thích nghi dần dần.”

Ông nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đặt niềm tin vào chuyên môn của các nhà giáo dục và làm theo hướng dẫn của họ trong bối cảnh mới này. Năm học mới chỉ vừa mới bắt đầu, chúng ta có đủ thời gian giải quyết những vấn đề đang trở nên ngày càng trầm trọng và tạo mối liên kết giữa các nhà giáo và học sinh.

Meghan Fitzgerald, nhà giáo dục sáng lập chương trình học sớm ngoài trời Tinkergarten cho biết bà cố gắng không sử dụng thuật ngữ “nhút nhát” vì nó có thể để lại những ảnh hưởng tiêu cực và lâu dài hơn chúng ta tưởng. Thay vào đó, trong mắt bà, đó là những đứa trẻ “chọn đứng ở vị trí “người quan sát” trong những bối cảnh mới.

Fitzgerald nói: “Đầu tiên và quan trọng nhất, hãy kiên nhẫn, cho trẻ em thời gian để quan sát, đánh giá và thích nghi với môi trường học trực tuyến. “Và, đừng cho rằng trẻ em đang có trải nghiệm kém hơn nếu chúng tiếp tục chọn vai trò “người quan sát” trong một thời gian dài. Nếu bạn lo lắng, hãy trò chuyện ngẫu nhiên với trẻ sau buổi học, hỏi về những gì chúng đã làm, đã

thấy, đã nghe và học được. Bạn có thể sẽ ngạc nhiên về cách trẻ đang dần thoát khỏi vị trí đó. Cố gắng không đặt những câu hỏi thái độ không thích của bạn - chúng có thể sẽ nhận ngay và bắt đầu lo sợ”.

Như nhiều chuyên gia đã lưu ý, sẽ rất hữu ích khi bạn nhớ được một số điều trong khi đối phó với năm học đầy rẫy mới mẻ này: Tất cả chúng ta đang cố gắng hết sức, tất cả chúng ta đang cùng nhau chung tay cải thiện tình hình, và chúng ta đang ngày càng mạnh mẽ hơn.

“Học tập từ xa chắc chắn sẽ không bao giờ thay thế được những rung cảm đến từ giáo dục trực tiếp, trong khuôn viên trường, nhưng nếu chúng ta có thể sử dụng nó như một chất xúc tác cho sự trưởng thành cả trên phương diện học tập lẫn cá nhân trong thời buổi đại dịch này, các em sẽ kiên cường hơn rất nhiều,” Essalat nói. “Chỉ cần chúng tôi sẵn sàng thực hành cả tính sáng tạo và lòng trắc ẩn khi xây dựng phương thức giảng dạy và giao tiếp với những sinh viên dè dặt hơn thì học từ xa hoàn toàn có thể trở thành công cụ hữu hiệu và hữu ích, góp phần tạo nên thành công của các em ở hiện tại và tương lai.”



CHẤM DỨT TÌNH TRẠNG “MỆT MỎI VÌ ZOOM”

¹ Dr. Selena Kiser
LISA dịch

Trong khoảng thời gian chưa từng có tiền lệ này, con người đã có thêm nhiều sáng tạo trong sự giao tiếp, tương tác tại trường học, nơi làm việc và xã hội trong hoàn cảnh có những hạn chế cô lập. Trong đó, Zoom là một công cụ tuyệt vời cho phép con người giao tiếp với nhau mà không bị giới hạn về thời gian và không gian. Tất cả mọi người đều học cách sử dụng Zoom để thích nghi được với thời kỳ đại dịch này, bao gồm cả giáo viên, học sinh và phụ huynh. Tuy nhiên, với số lượng lớn các tổ chức sử dụng Zoom, đi kèm với nó chính là sự mệt mỏi từ các cuộc họp trực tuyến vì bản chất khác hoàn toàn so với những cuộc gặp gỡ trực tiếp.

Mệt mỏi do Zoom (Zoom fatigue) là gì?

Sự mệt mỏi do Zoom là một tình trạng đang xảy ra vô cùng phổ biến, khi mà gần như mọi gặp gỡ xã hội đều phải thực hiện qua phần mềm này. Mặc dù loại hình hội nghị trực tuyến này đã cứu cánh cho rất nhiều người, nhưng nó cũng đem lại sự mệt mỏi tương xứng. Giao tiếp chưa bao giờ dễ dàng như vậy, nhưng từ đó, con người trở nên quá dựa dẫm vào Zoom, từ công việc, trường học cho đến các hoạt động ngoại khóa thay vì gặp gỡ trực tiếp. Trong khi đó, các mối quan hệ thông qua màn hình không mang lại sự kích thích xã hội tích cực và năng lượng như khi chúng ta đối mặt trực tiếp với nhau.

Điều này đặc biệt đúng với giáo viên và học sinh. Cả giáo viên mới và giáo viên có kinh nghiệm đều biết rằng học sinh học tốt nhất khi được tham gia trực tiếp vào quá trình học. Giáo viên không

¹ Nguồn: <https://www.teachhub.com/professional-development/2021/02/how-to-avoid-zoom-fatigue/>

thể đọc ngôn ngữ cơ thể như khi đang học trực tiếp và đây là một bất lợi đối với hình thức trực tuyến. Vì không thể nhìn vào mắt học sinh hay không thể bắt các tín hiệu xã hội nên học sinh có xu hướng buông thả, mệt mỏi và ít tham gia vào quá trình học. Học sinh là những người trẻ tuổi, các em cần sự tương tác và tham gia nhất quán trong khi cần chú ý đến độ dài và thời lượng của các bài học trực tuyến.

Có những lý do khoa học giải thích tại sao chúng ta lại có cảm giác như thế. Theo Lee (2020), âm thanh được cho là lý do chính khiến các cuộc họp video trở nên mệt mỏi. Sự chậm trễ dù chỉ phần nghìn giây cũng gây ảnh hưởng tiêu cực đến nhận thức giữa các cá nhân. Sự chậm trễ này, không phải lỗi từ vấn đề kỹ thuật hay đường mạng. Khi tìm hiểu từ nhiều giáo viên khác nhau, chúng tôi nhận ra một số người phải họp trực tuyến qua Zoom trong hầu hết các ngày. Điều quan trọng là phải tìm cách chống lại sự mệt mỏi này và khiến nó trở nên hấp dẫn hơn.

Những gợi ý giúp tránh tình trạng mệt mỏi từ Zoom

Một trong những cách đơn giản nhất để chống lại sự mệt mỏi này là bật camera cho mọi người thấy sự hiện diện của mình. Mặc dù đôi khi chúng ta không thể làm vậy, nhưng việc có mặt trên camera cho phép mọi người tham gia được nhiều hơn và đúng mục tiêu hơn. Dưới đây là một số những ý tưởng để chống lại sự kiệt quệ về mặt tinh thần từ các cuộc họp trực tuyến.

Tạo nhóm nhỏ bất cứ khi nào có thể

Đây là một cách tuyệt vời để mô phỏng các phiên họp nhóm nhỏ truyền thống mà nhiều người đã quen khi gặp mặt trực tiếp. Nhiều lớp học hoặc các cuộc họp mang tính khái quát dễ khiến mọi người chán nản nếu họ không trực tiếp tham gia vào cuộc thảo luận. Việc chia thành các nhóm nhỏ có thể là một giải pháp hoàn hảo cho tình huống này. Giáo viên có thể sử dụng chức năng

Breakout trên Zoom để chia nhóm trong lớp. Ví dụ như chia thành từng nhóm học sinh có cùng trình độ đọc hay nhóm các học sinh cùng một lớp ở cấp trung học, hoặc nhóm các học sinh có cùng cơ sở về kỹ năng toán học.

Xây dựng tương tác

Đây là một cách hiệu quả cho phép học sinh và giáo viên chăm chú lắng nghe và đưa ra các thảo luận có ý nghĩa trong một cuộc họp Zoom. Cũng giống như giáo viên có thể nhận ra rằng học sinh sẽ học được nhiều hơn khi các em tham gia trực tiếp vào quá trình học, và quy tắc tương tự cũng sẽ được áp dụng lên giáo viên. Học sinh tham gia lớp học sẽ tiếp thu được nhiều hơn nếu các em trực tiếp thảo luận trong lớp học trực tuyến. Chuẩn bị các câu hỏi cụ thể hoặc cho phép học sinh vấn đáp với học sinh khác là một ví dụ rõ ràng về hiệu quả của việc xây dựng tương tác tích cực trong một lớp học.

Đặt chủ đề (theme) cho một lớp học Zoom

Thực hiện một chủ đề về điều gì đó mà mọi người yêu thích (ví dụ như một địa điểm nhiệt đới) sẽ tạo nên một bước ngoặt đơn giản mà tích cực cho lớp học. Hoặc chúng ta có thể thay đổi hình nền, hay tất cả mọi người đội một chiếc mũ theo chủ đề và một thứ gì đó trên khuôn mặt như kính râm hay những thứ tương tự. Những kiểu tương tác này đặc biệt thú vị với học sinh. Một ý tưởng tuyệt vời khác là cho phép học sinh quyết định chủ đề sẽ thực hiện.

Thực hiện các cuộc khảo sát trong lớp học

Điều này có thể được cung cấp trong các lớp học Zoom để nhận được phản hồi ngay lập tức từ học sinh. Chúng có thể được gửi đến các học sinh, phụ huynh và các giáo viên khác. Điều quan trọng là sử dụng phản hồi để thực hiện các cải tiến cần thiết. Nhận xét và ý tưởng từ các đồng nghiệp giảng dạy, học sinh và phụ huynh là những thông tin mang lại hiệu quả đáng kinh ngạc trong việc cải tiến mức độ tham gia vào việc học trực tuyến.

Sử dụng các video đã được ghi lại trước khi tham gia lớp học

Các video này sẽ giúp học sinh linh hoạt được thời gian xem bài giảng. Học sinh có các mức độ tương tác và độ chú ý khác nhau nên video sẽ cho phép học sinh và phụ huynh hoàn thành bài tập theo thời gian linh hoạt. Bên cạnh đó, cung cấp nhiều dạng bài tập khác nhau cũng rất quan trọng để đa dạng hóa cách thể hiện một bài học. Nhận thức này đưa giáo viên quay trở lại việc giảng dạy cho các phong cách học tập khác nhau của học sinh. Mặc dù họ bị hạn chế hơn về những gì có thể làm, nhưng giáo viên vẫn có thể cung cấp nhiều lựa chọn khác nhau khi hoàn thành các bài học trực tuyến. Video, bài luận và sự cho phép học sinh quyết định lựa chọn tốt nhất với bản thân là tất cả những phương thức có thể chống lại sự kiệt quệ về mặt tinh thần của việc học trực tuyến.





QUẢN LÝ LỚP HỌC TRONG MÔI TRƯỜNG TRỰC TUYẾN

¹Whitney Gordon²
Nguyễn Tiến Đạt dịch

Mùa xuân năm 2020, thế giới đã trải qua một cuộc khủng hoảng chưa từng có tiền lệ trong lịch sử. Nền giáo dục cũng không ngoại lệ. Trước khi đại dịch COVID-19 bùng nổ, học trực tuyến đã được cài đặt đan xen vào khung chương trình của trường học chúng tôi ở các mức độ khác nhau tùy thuộc vào nhiều yếu tố như khả năng tiếp cận nguồn tài nguyên và đào tạo. Đường như chỉ sau một đêm, giáo viên và học sinh trên toàn nước Mỹ đã bị đẩy vào tình thế bắt buộc triển khai việc

học trực tuyến trong suốt đại dịch toàn cầu. Với đa số giáo viên, việc học trực tuyến hoàn toàn mới lạ và mang đến không ít thách thức.

Đối với việc dạy học trên lớp hay dạy học trực tuyến, quản lý lớp học hiệu quả đều là chìa khóa tạo nên một môi trường học tập chất lượng. Mặc dù các học sinh không ở cùng một lớp học (tại trường học), giáo viên vẫn cần chú ý đến việc quản lý hành vi và mức độ tham gia của học sinh trong bối cảnh trực tuyến. Dưới đây là một số thách thức của việc học trực tuyến mà giáo viên có thể lường trước và chiến lược quản lý lớp học trực tuyến hiệu quả sẽ giúp chúng ta vượt qua các thử thách đó.

¹ [Classroom Management in an Online Environment - TeachHUB](#)

² Whitney Gordon là chuyên viên giáo dục tại Teacher Leadership, Đại học Thomas University, Georgia

Những thách thức của việc học trực tuyến có thể dự đoán trước

Đa phần các thách thức của việc học trực tuyến đến từ mức độ tham gia của học sinh. Khi học trực tuyến, học sinh không cảm nhận được sự có mặt của giáo viên trong phòng học để theo sát quá trình học tập của học sinh. Ngoài các cuộc gọi video và các công cụ công nghệ khác mà một số giáo viên tiếp cận được, phần lớn học sinh học trực tuyến một cách độc lập. Việc duy trì động lực là một thách thức không chỉ đối với học sinh mà càng khó khăn hơn đối với giáo viên trong việc thúc đẩy học sinh từ xa.

Hơn nữa, việc sử dụng vô số loại công nghệ trong học tập cũng đem lại những thách thức về quản lý lớp học tương tự như lớp học truyền thống. Chẳng hạn, học sinh có thể vẫn gây rối trong suốt buổi học hoặc sử dụng thời gian tương tác không hiệu quả. Gian lận và đạo văn trở nên dễ dàng và ngày càng nghiêm trọng, trong khi giáo viên vẫn ở xa. Dù là trực tuyến hay trực tiếp, học sinh vẫn cần sự hướng dẫn và hỗ trợ để tự điều chỉnh hành vi của mình.

Chiến lược quản lý lớp học trực tuyến

Dù bạn bị ép buộc dạy học trực tuyến trong tình thế bất ngờ hay bạn là một trong những giáo viên lựa chọn giáo dục trực tuyến ngay từ ngày đầu thì đều có một số chiến lược có thể giúp bạn duy trì tốt việc quản lý một lớp học.

Xây dựng một trải nghiệm hấp dẫn

Xin nhấn mạnh lại rằng sự tham gia hời hợt của học sinh là cánh cửa dẫn đến nhiều vấn đề trong việc học trực tuyến. Cần xây dựng trải nghiệm học tập phong phú, hấp dẫn cho những học sinh của bạn. Hãy dành thời gian thấu hiểu những điều mà chúng quan tâm, đâu là điểm mạnh của chúng, và những thách thức mà học sinh gặp phải là gì. Sử dụng các thông tin đó để xây dựng kế hoạch quản lý lớp học trực tuyến phù hợp cho đối tượng học sinh của bạn và cung cấp các cơ

hội học tập một cách đa dạng trên nền tảng học tập tương tác.

Phát triển cộng đồng học sinh

Xây dựng mối quan hệ tích cực giữa giáo viên và học sinh chỉ là một phần của hành trình xây dựng môi trường học tập hiệu quả. Cộng đồng học sinh không chỉ quan trọng trong quá trình học trực tuyến mà còn trong các lớp học truyền thống. Học sinh rất dễ cảm thấy bị lạc lõng trong môi trường trực tuyến. Do đó cần tạo ra các cơ hội cho học sinh hợp tác, thậm chí là giao lưu với nhau.

Thiết lập và duy trì thói quen

Thói quen quan trọng với bất kỳ môi trường học tập nào, đặc biệt khi bạn không thể đồng hành cùng học sinh mỗi ngày. Đơn giản hoá các thói quen là sự lựa chọn thông minh. Chẳng hạn như, cách học sinh nộp bài tập và nhận phản hồi của giáo viên nên được cố định trong suốt khóa học. Thông báo giờ khung thời gian cố định để học sinh có thể liên hệ với bạn và đảm bảo thực hiện đúng. Đồng thời, duy trì việc giao bài tập cố định mỗi tuần giúp học sinh tự hình thành thói quen cá nhân tại nhà. Hãy nhớ rằng, việc duy trì thói quen đều đặn là vô cùng quan trọng.

Giáo dục học sinh về việc đạo văn

Học tập trực tuyến làm gia tăng tình trạng đạo văn. Khi thao tác trên các thiết bị công nghệ, học sinh truy cập vào những nguồn thông tin vô tận, dẫn đến việc chép thông tin là điều khó tránh khỏi. Tôi đề nghị mọi giáo viên dạy trực tuyến cần chống đạo văn ngay từ đầu. Đảm bảo rằng học sinh biết ý nghĩa của nó, đưa ra các ví dụ và chỉ rõ hậu quả của việc đạo văn.

Thiết lập quy tắc giao tiếp

Giao tiếp trên môi trường trực tuyến là kỹ năng độc đáo mà chắc chắn học sinh sẽ cần cho tương lai. Đặt ra các tiêu chuẩn trong việc giao tiếp với giáo viên và giữa các học sinh với nhau sẽ quyết

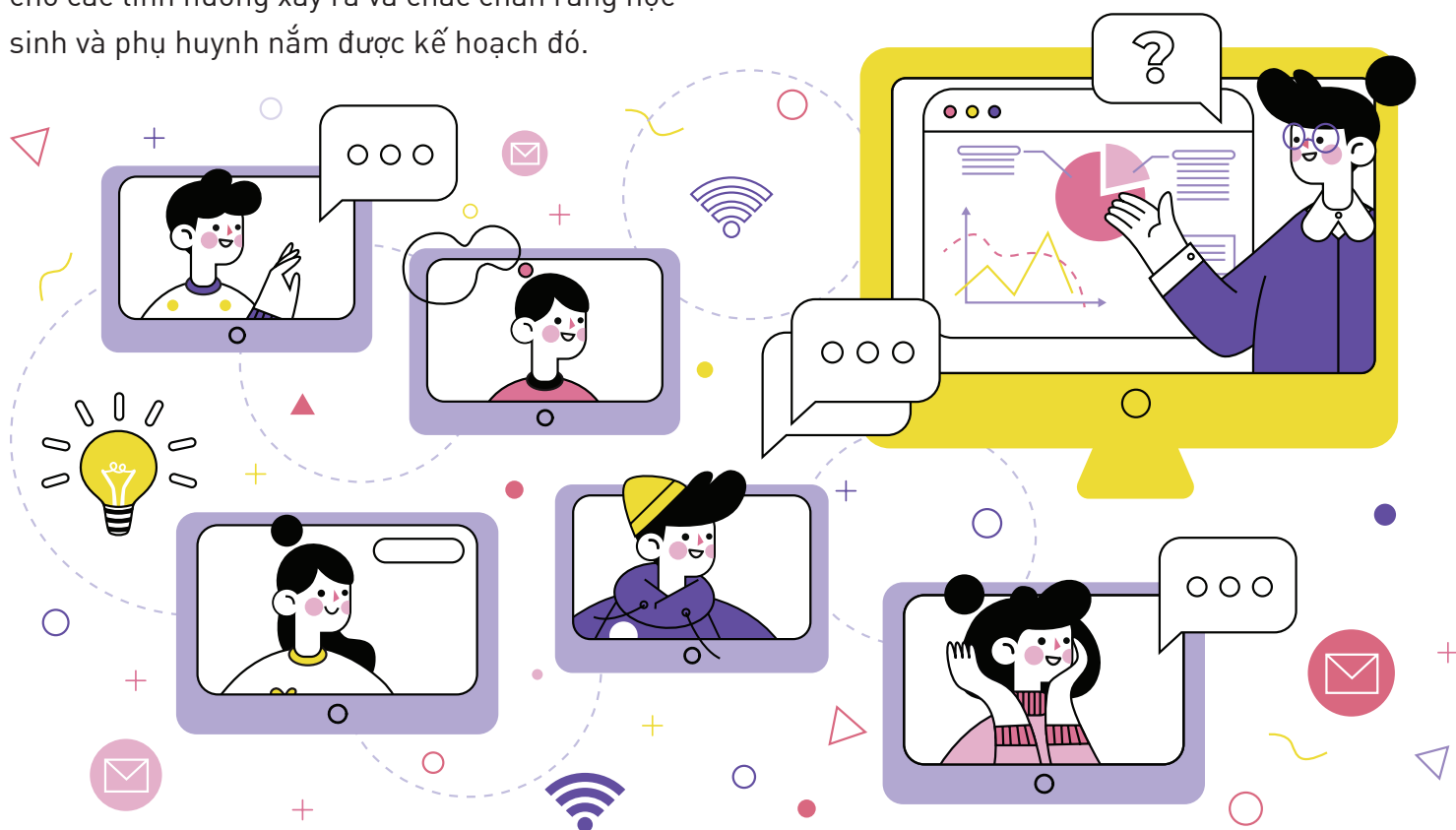
là vô cùng quan trọng để quản lý lớp học trực tuyến. Ví dụ, khi thực hiện một cuộc gọi video trực tuyến, hãy đặt ra các nội quy và những điều kỳ vọng về điều kiện của lớp học như âm thanh môi trường xung quanh, cách sử dụng camera, đóng góp vào cuộc thảo luận nhóm trước thời gian quy định. Đồng thời, cần có nội quy cho cả các hội nhóm, phòng chat. Hãy nhớ rằng chúng ta đang làm việc với học sinh, và bạn sẽ bắt gặp một số học sinh không hiểu nguyên tắc của lớp học trực tuyến hay một số khác sẽ cần biết được hậu quả của việc không tuân theo các quy tắc.

Đặt ra kỳ vọng và hãy kiên định

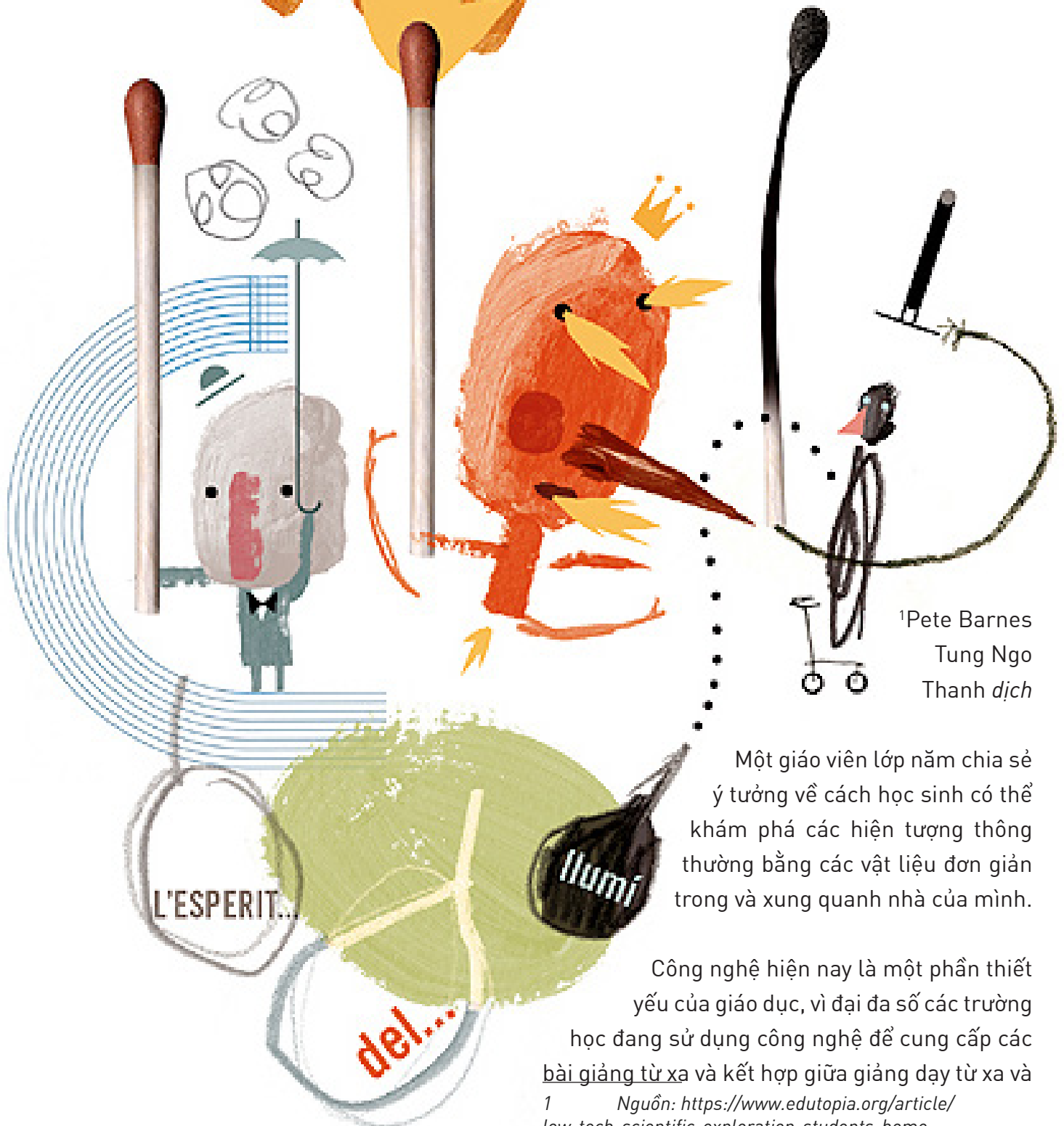
Khi bạn thiết lập các quy tắc và thói quen, hãy đảm bảo học sinh thực hiện đúng và bạn cần kiên quyết xử lý khi học sinh vi phạm. Học sinh cần biết trước về hậu quả và hình phạt sẽ đến, và tuân thủ lời hứa của bạn. Sẽ có những học sinh không đáp ứng được kỳ vọng của bạn, tương tự như lớp học truyền thống. Chuẩn bị sẵn kế hoạch cho các tình huống xảy ra và chắc chắn rằng học sinh và phụ huynh nắm được kế hoạch đó.

Động viên, khen thưởng học sinh khi đạt thực hiện tốt nội quy.

Khi học sinh tích cực, nhiệt tình tham gia thì sự công nhận, động viên, khen thưởng của giáo viên với học sinh là vô cùng quan trọng. Điều này hiển nhiên đúng với mọi lớp học. Học sinh học online sẽ khó thấy được những nụ cười tự hào hay nhận được những cái đập tay chúc mừng từ thầy cô một cách trực tiếp như trên lớp học. Sử dụng những phương tiện giao tiếp có sẵn để học sinh biết rằng chúng đang đi đúng hướng. Sự động viên tích cực khiến học sinh hăng hái hơn và đó chính là chìa khóa để quản lý lớp học trực tuyến thành công.



KHÁM PHÁ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ĐƠN GIẢN CHO TRẺ TẠI NHÀ



¹Pete Barnes
Tung Ngo
Thanh dịch

Một giáo viên lớp năm chia sẻ ý tưởng về cách học sinh có thể khám phá các hiện tượng thông thường bằng các vật liệu đơn giản trong và xung quanh nhà của mình.

Công nghệ hiện nay là một phần thiết yếu của giáo dục, vì đại đa số các trường học đang sử dụng công nghệ để cung cấp các bài giảng từ xa và kết hợp giữa giảng dạy từ xa và

¹ Nguồn: <https://www.edutopia.org/article/low-tech-scientific-exploration-students-home>

trực tiếp trong thời kỳ đại dịch. Thậm chí, ngay cả ở trong trường học, phần nhiều học sinh đều sử dụng và ỷ lại vào các thiết bị công nghệ như Ipad, máy tính xách tay và các ứng dụng học tập thay vì quan tâm đến sách giáo khoa, sổ ghi chép bài và các công cụ học tập truyền thống.

Tuy vậy, công nghệ có các hạn chế của nó. Wifi bị gián đoạn, các ứng dụng đôi khi không hoạt động và học sinh gặp khó khăn khi phải nhìn chăm chăm vào màn hình hàng giờ đồng hồ (chưa kể đến thực tế là không phải tất cả trẻ em đều có khả năng tiếp cận công nghệ như nhau). Đặc biệt, khi trẻ em học các môn khoa học theo phương pháp giảng dạy từ xa này, chúng cần phải có cơ hội tương tác với môi trường xung quanh, quan sát, thu thập dữ liệu và đưa ra các kết luận trong khi dường như các thiết bị công nghệ không có khả năng đáp ứng những yêu cầu của môn học này.

Mô tả các kết luận khoa học bằng bốn hoạt động công nghệ đơn giản (low-tech)

Tôi đã thực hiện những hoạt động này với học sinh lớp năm của mình, nhưng có thể điều chỉnh cho phù hợp với hầu hết các lớp tiểu học, với sự giám sát thích hợp của cha mẹ. Mặc dù những hoạt động này được thiết kế chủ yếu để giảm thiểu việc học sinh phải nhìn màn hình, một trong số chúng vẫn dính dáng tới việc này, cụ thể là màn hình máy ảnh: Học sinh có thể báo cáo kết quả của mình bằng cách chụp ảnh và / hoặc tải các kết quả lên bằng cách sử dụng Padlet hoặc công cụ chia sẻ khác hay trả lời các câu hỏi mở trên Google Doc hoặc Notability.

1. Khám phá âm thanh:

Trước khi tham gia vào hoạt động, hãy yêu cầu trẻ suy nghĩ về câu hỏi này: Vật liệu rắn nào dẫn âm thanh tốt nhất? trẻ sẽ cần một đồng xu và một người cùng tham gia (có thể là cha mẹ hoặc anh chị em). Sau đó, bạn hãy yêu cầu trẻ chọn ba hoặc bốn bề mặt dài, như sàn nhà, tường, đường

lái xe, hàng rào, hoặc lan can bên trong hoặc bên ngoài nhà của chúng. Người cùng tham gia với trẻ đó sẽ gõ gõ đều đặn lên bề mặt trẻ đã chọn bằng đồng xu trong khi trẻ áp tai trực tiếp lên bề mặt. Cuối cùng, trẻ có thể rút ra các kết luận sau:

- Bạn ấy có thể di chuyển cách người cùng tham gia bao xa mà vẫn nghe thấy tiếng gõ?
- Bề mặt nào truyền âm thanh tốt nhất? Bề mặt nào truyền âm thanh kém nhất? Và tại sao ?

Một cách khác để khảo sát tính vật lý của âm thanh là yêu cầu trẻ cho một ít nước vào ly rượu bằng pha lê, làm ướt ngón tay và xoa quanh mép ly. Sau đó, trẻ có thể trả lời làm rõ những câu hỏi sau:

- Có nghe thấy âm thanh rin rít của thủy tinh vang lên không?
- Nếu đổ thêm nước vào ly thì mực chất lỏng cao lên hay thấp đi? Tại sao?

Gợi ý cho trẻ: Chất rắn, như kim loại và gỗ, truyền âm thanh tốt hơn nhiều so với không khí vì các phân tử được ép chặt truyền sóng âm thanh một cách nhanh chóng. Những vật nặng hơn sẽ rung chậm hơn, điều này tạo ra rung động tần số thấp hơn và âm thanh có cường độ thấp hơn.

2. Nghiên cứu ánh sáng:

Trước khi tham gia vào hoạt động này, yêu cầu trẻ suy nghĩ về câu hỏi sau: Tại sao chúng ta nhìn thấy cầu vồng, và làm thế nào chúng ta có thể bẻ cong ánh sáng?

trẻ sẽ cần một đĩa CD hoặc DVD. Yêu cầu trẻ nghiêng đĩa CD hoặc DVD dưới ánh sáng, và di chuyển nó xung quanh cho đến khi các đường gờ

nhỏ phản chiếu ánh sáng như cầu vồng. Sau khi thực hành, hãy hỏi trẻ: Chúng ta có thể bẻ cong hoặc khúc xạ ánh sáng mà không có cầu vồng không?

Dưới đây là một số cách khác để hướng dẫn trẻ tạo ra cầu vồng tại nhà:

- Dùng lăng kính hoặc mảnh thủy tinh có các cạnh để tạo cầu vồng khi có ánh sáng chiếu vào.
- Vào một ngày nắng đẹp, hãy xịt nước từ vòi nước ở trong vườn, tìm vết dầu loang hoặc đặt gương vào cốc nước để tạo cầu vồng.

Gợi ý cho trẻ: Một vật thể được phóng đại qua kính lúp, kính đeo mắt, ống nhòm hoặc thậm chí là một cốc nước thì đó là do ánh sáng bị bẻ cong hoặc khúc xạ.

3. Kiểm tra lực và chuyển động:

Trước khi tham gia vào hoạt động này, yêu cầu trẻ suy nghĩ về câu hỏi sau: Quả bóng nào có quán tính lớn nhất? trẻ có thể chứng minh quán tính ở nhà với một số quả bóng có kích thước khác nhau và một hộp các tông (kích thước bằng hộp đựng giày hoặc lớn hơn). Gláo viên hãy hướng dẫn trẻ đặt hộp xuống đất rồi lăn từng quả bóng về phía hộp như kiểu ném bóng trong trò chơi bowling. Sau đó, yêu cầu trẻ rút ra kết luận: Quả bóng nào đẩy cái hộp đi xa nhất? Tại sao?

Một cách khác để thí nghiệm lực và chuyển động là tính toán tốc độ. Đối với hoạt động này, hãy hướng dẫn trẻ tính toán tốc độ (lấy khoảng cách chia cho thời gian) của các thành viên trong gia đình hoặc bạn bè của chúng trong một cuộc đua ngoài trời. Bạn hãy yêu cầu trẻ đo khoảng cách của 10 mét, hoặc 10 yard, và thời gian mỗi người chạy hết quãng đường đó, sau đó tính vận tốc của họ. Hãy khuyến khích trẻ tăng cường niềm vui bằng cách thực hiện các cuộc đua bằng một

chân hoặc chạy lùi, hoặc hợp tác để tham gia một cuộc đua nhảy về đích.

Gợi ý cho trẻ:: Các vật nặng hơn có khối lượng và quán tính lớn hơn, có nghĩa là khi chúng chuyển động, chúng sẽ tác dụng lực nhiều hơn.

4. Khám phá những bí ẩn của khoa học sự sống:

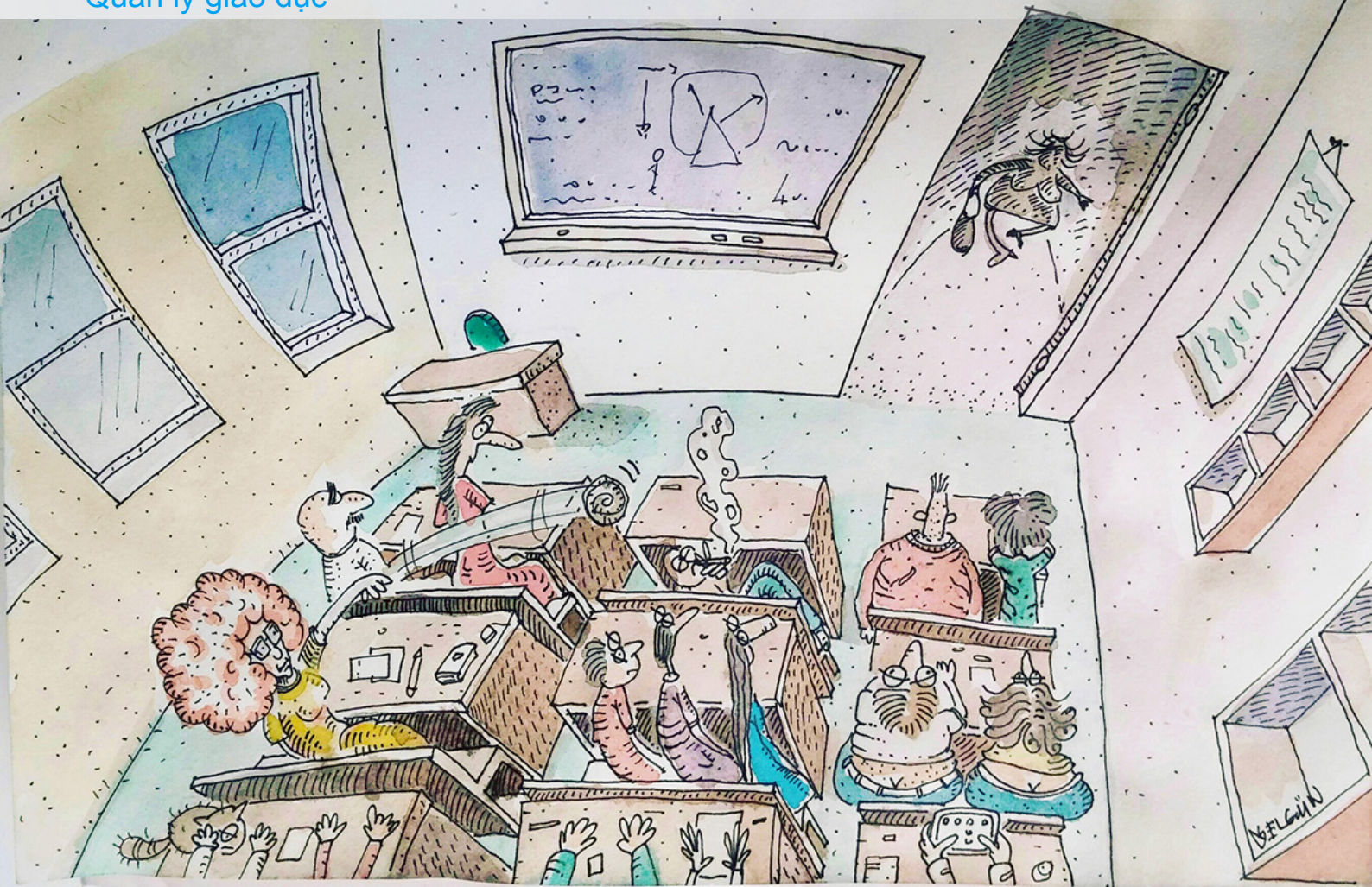
Trước khi tham gia vào hoạt động này, trẻ cần phải suy nghĩ về câu hỏi sau: Điều gì khiến một thứ biến mất sau khi chết? trẻ sẽ khám phá không gian tuyệt vời ngoài trời (hoặc ít nhất là ngoài sân hoặc công viên). Hướng dẫn trẻ tìm kiếm nấm và các chất phân hủy khác trong khu phố hoặc công viên gần nhà. Chúng có thể lật các khúc gỗ cũ hoặc các tảng đá lớn để tìm sâu, bọ cánh cứng và các loài phân cực (isopod) ăn xác chết. Hãy nhớ yêu cầu trẻ chụp ảnh tất cả các loại vật chất phân hủy khác nhau mà chúng tìm thấy, đồng thời nhắc chúng nhớ ghi lại ngày tháng và chú ý đến các dấu hiệu bắt đầu của mùa xuân.

Một ý tưởng khác về khoa học đời sống mà trẻ có thể quan sát. Yêu cầu trẻ trả lời những câu hỏi trong một tạp chí thiên nhiên được trích ra dưới đây:

- Cây hoặc loài thực vật nào trong khu phố chúng ở có thể báo hiệu mùa xuân trước tiên?
- Hoa nở có những màu gì?
- Quan sát tương tự về các loài chim hoặc động vật khác?

Gợi ý cho trẻ: Các sinh vật phân hủy như nấm, sâu, bọ cánh cứng và vi khuẩn sẽ phân hủy những thứ đã chết và đưa chúng trở lại đất.

Trẻ em thích khoa học, nhưng chúng không phải lúc nào cũng nhớ ra là khoa học ở xung quanh chúng. Đưa chúng ra ngoài để tìm kiếm và thu thập các bằng chứng khoa học, và khi đó, học từ xa hoặc kết hợp sẽ cảm thấy thú vị hơn rất nhiều.



TẠI SAO NHIỀU HỌC SINH HỌC TỐT HƠN KHI HỌC TRỰC TUYẾN?

¹Nora Fleming
Minh Trang dịch

lại nhân thêm gấp bội, nhất là khi hành động của cậu nhóc ảnh hưởng đến cả 23 bạn nhỏ của lớp, trong đó có tới 15 cậu nhóc khác.

Tuy khó khăn từ học trực tuyến nhiều vô kể, một số học sinh dường như đang thể hiện tốt hơn trong điều kiện học tập mới này. Chúng ta có thể học được gì từ chúng?

Đối với cô Montenique Woodard, trong cả một năm học, tiết học thứ 7, đồng thời là tiết dạy cuối cùng luôn là khoảng thời gian khó khăn nhất. Cô chia sẻ về tiết khoa học cho các học sinh cấp 2 trong cuộc phỏng vấn đầu tiên với Edutopia vào mùa thu: “Cảm giác như bản thân mình hoàn toàn bất lực với chúng.” Đặc biệt với một cậu bé - được mệnh danh là “chúa hề” của lớp - khó khăn

Vậy nhưng, chỉ một vài tháng sau đó, trong khoảng thời gian trường học phải đóng cửa vì dịch bệnh, cô Woodard đã vui mừng thông báo một tin tốt về cậu bé. Cô Woodard, giáo viên ở Washington, D.C nói: “Tôi nghĩ nguyên do nằm ở việc không có các yếu tố gây sao nhãng ở trường. Tất cả các yếu tố ngoại cảnh không thật sự cần thiết đều là nguyên nhân khiến lũ trẻ không tài nào tập trung trên lớp được.”

Chúng tôi đã nhận được vô số phản hồi từ ngày càng nhiều các giáo viên. Họ nói rằng so với học trực tiếp trên lớp, rất nhiều học sinh, từ các em hay ngại, hiếu động đến cực kỳ sáng tạo đều bất

¹ Nguồn: <https://www.edutopia.org/article/why-are-some-kids-thriving-during-remote-learning>

ngờ học tốt hơn hẳn khi học trực tuyến. Cô Holli Ross, giáo viên năm nhất trung học ở Nam California cũng hòa chung “niềm hân hoan” cùng nhiều giáo viên khác: “Thật tuyệt khi cuối cùng mấy đứa trẻ cũng có thể tìm được chốn học tập lý tưởng.”

Không thể nói đó là tình hình chung khi nhiều em phải rất chật vật để thích ứng với việc học từ xa. Tiếp cận và kết nối mạng kém vẫn là vấn đề chung ở khắp nơi. Việc ở nhà thối bùng” những “vụn vặt” vốn đã tồn tại từ rất lâu trong gia đình. Nhìn chung, cả giáo viên hay học sinh đều phải vật lộn với việc khơi gợi hứng thú học tập và chuyển đổi hình thức giảng bài từ lớp học truyền thống sang lớp học thu nhỏ thông qua chỉ duy nhất một chiếc màn hình.

Đó không phải chuyện nhỏ, trái lại, cuộc chuyển giao không hề báo trước từ lớp học vật lý có thể làm nảy sinh nhiều nguyên do tiềm tàng, lý giải cho việc một số em gặp khó trong khi một số khác lại học tốt hơn hẳn. Trong số những phản hồi thu thập được từ các nhà giáo dục, chúng tôi nhận thấy một số điều đơn giản lặp đi lặp lại không phù hợp với lứa trẻ, đó là bối cảnh xã hội và thời khóa biểu không linh hoạt trên trường. Đối với một số giáo viên, điều này ít nhất thôi thúc họ cân nhắc thực hiện những thay đổi dài hạn khi trường học được phép mở cửa trở lại.

Lợi ích của tự học

Một học sinh trung học thường bắt đầu tiết học đầu tiên lúc 8 giờ sáng. Thời gian biểu trên trường của mỗi quận khác nhau dẫn đến việc nhiều em sáng đến vẫn còn trì hoãn việc tới trường. Tuy vậy, trong thời gian đại dịch, lịch học đột nhiên trở nên linh hoạt hơn, cho phép học sinh có nhiều lựa chọn hơn về thời gian và cách thức học tập trên trường.

Lauren Huddleston, một giáo viên tiếng Anh trung học cơ sở ở Memphis, Tennessee cho biết:

“Tôi nghĩ rằng một vài học sinh đang thích ứng rất tốt với cảm giác được làm chủ cuộc sống của chính mình. Các em được quyền làm chủ thời gian biểu của mình, bởi giờ đây, các em không còn nằm “dưới trướng” mô hình quản lý vi mô của trường học nữa.”

Đối với việc tạo thời gian biểu cá nhân, lịch trình linh hoạt này cũng giúp học sinh có cơ hội tập thể dục, nghỉ giải lao, thậm chí cảm thấy buồn chán, tất cả đều được nghiên cứu chứng minh có lợi đối với các em. Ashlee Tripp, giáo viên tiếng Anh trung học cho rằng tình hình học tập của các em được cải thiện vì “chúng tận hưởng cảm giác tự do khi làm việc theo tốc độ của riêng mình và quyết định xem chúng muốn một ngày của mình sẽ trông như thế nào.” Học sinh dường như khá tán thành quan điểm này.

Một học sinh lớp 10 trả lời khảo sát trong lớp tiếng Anh của cô Katie Burrows-Stone: “Em thích học trực tuyến vì có thể sắp xếp linh hoạt và hiệu quả lịch trình cá nhân trong ngày của mình”. “Em có thể tập thể dục, thư giãn và hoàn thành công việc đúng hạn mà không bị sao nhãng.”

Suy xét lại hình mẫu về những đứa trẻ bận rộn

Những ngày còn được tới trường, nhiều học sinh ở trong trạng thái bận rộn liên tục trong một khoảng thời gian dài. Giờ ăn trưa thường được lấp kín bởi những buổi họp câu lạc bộ. Sau giờ học, nhiều em bận bịu tham gia các hoạt động ngoại khóa hay thể thao (thường để tạo điểm nhấn cho hồ sơ vào đại học) hoặc đi làm bán thời gian. Bên cạnh đó, học sinh trung học thường dành trung bình ít nhất 7,5 tiếng một tuần để làm bài tập về nhà buổi tối.

Sau khi tất cả các hoạt động tạm thời phải dừng lại vì lệnh giãn cách, các giáo viên nói rằng họ nhìn ra sự thay đổi trong kết quả học tập của một số học sinh.

Kasey Short, một giáo viên tiếng Anh THCS và giáo viên môn xã hội học ở Charlotte, North Carolina đưa ra lời giải thích: “Một vài em đúng là học tốt hơn hẳn. Tôi nghĩ lý do một phần là bởi rất nhiều thứ như hoạt động thể thao và xã hội không còn được phép diễn ra nữa, lũ trẻ giờ có nhiều thời gian hơn dành cho việc học.”

Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng lịch trình quá dày đặc là một thử thách lớn đối với các học sinh. Đặc biệt, những em mang nặng cảm giác “bị ép buộc” tham gia các khóa học hoặc hoạt động cụ thể thường phải trải qua nhiều cấp độ lo âu không lành mạnh khác nhau.

Rosie Reid, một giáo viên tiếng Anh THPT, đồng thời là chủ nhân giải thưởng Nhà giáo của năm tại California năm 2019 chia sẻ: “Điều này khiến tôi khựng lại rất nhiều lần để tự hỏi xem chúng ta đang làm gì với giáo dục vậy? Mô hình hiện nay phải chăng đang đặt quá nhiều áp lực lên học sinh? Tại sao em nào cũng phải học tới 7 tiết một ngày? Có gì một ngày đi học lại phải kéo dài đến vậy? Tôi không thể diễn tả hết cái cách trạng thái đóng cửa thành phố này đang thay đổi toàn bộ cách tôi tiếp cận việc giảng dạy. Tôi nhìn ra được tác động tích cực của nó tới nhiều học sinh. Đây rõ ràng là khoảng thời gian nghỉ ngơi tuyệt vời của các em.”

Giảm thiểu rủi ro

Một số giáo viên khác cho rằng chính những kỳ vọng liên tục thay đổi về việc học nói chung trong thời kỳ đại dịch là lý do dẫn đến sự chuyển biến này. Biết được cơ cấu của việc học tại nhà cùng tình trạng thiếu trang thiết bị học tập nhiều em phải đối mặt, nhiều hệ thống trường học đã khuyến khích giáo viên giảm bớt yêu cầu đối với bài tập và điểm số.

Mark Gardner, giáo viên trung học môn tiếng Anh ở Camas, Washington chia sẻ: “Tôi nghĩ lý do xác đáng nhất lý giải cho kết quả học tập cải

thiện đáng kể của học sinh là chúng tôi đã có sự điều chỉnh lớn về lượng bài tập để tất cả trở nên dễ tiếp cận hơn thay vì thành gánh nặng của các em.”

Theo nghiên cứu của trung tâm nghiên cứu Pew, áp lực học tập được trẻ vị thành niên liệt vào hàng đầu danh sách những áp lực chúng phải đối mặt. Có tới 61% trẻ được hỏi cho biết các em cảm nhận được áp lực cực lớn khi phải đạt được bằng cấp hay học vị cụ thể. Cá nhân giáo viên cũng chịu áp lực không kém dưới “những cặp mắt giám sát” suốt vài thập kỷ qua khi phải đảm bảo học sinh đạt được kết quả cao trong các bài thi chuẩn hóa. Áp lực theo năm tháng đi cùng nhiều thế hệ học trò - đối tượng chịu áp lực trong năm học gấp đôi so với trong kỳ nghỉ hè.

Cathleen Beachboard, giáo viên THCS môn tiếng Anh ở Fauquier County, Virginia nói: “Một học sinh nói với tôi rằng cậu bé thích học từ xa hơn vì cậu không bao giờ phải chịu áp lực cùng cực của việc thi trượt môn.” Nhiều học sinh khác ở lớp cô cũng đồng tình với quan điểm này. “Cậu bé bảo rằng khi mà các bài kiểm tra trên toàn bang giờ không còn nữa, em cảm thấy mình có thể thực sự học tập mà không có áp lực.”

Giảm tình trạng nói chuyện riêng

Dù chúng ta nhìn thấy rất nhiều bình luận đến từ cả học sinh và giáo viên về việc mất cơ hội tương tác trực tiếp ở môi trường trường học nhưng theo chia sẻ từ các giáo viên của chúng tôi, đối với một vài em, tương tác xã hội ở môi trường lớp học là một điều gây ra sự lo âu.

Elena Spathis, một giáo viên tiếng Tây Ban Nha trung học ở Hillsdale, New Jersey cho biết: “Những học sinh từng là nạn nhân của bạo lực học đường về thể chất hay bằng ngôn từ thường cảm thấy thoải mái và an toàn hơn khi ở nhà.”

Theo Trung tâm Thống kê giáo dục quốc gia,

trong năm 2017, ít nhất 20% học sinh tuổi từ 12 đến 18 cho biết từng là nạn nhân của bạo lực học đường. Người ta cũng nhận thấy rằng những học sinh bị bắt nạt nhiều nhất thường có kết quả học tập thấp hơn các bạn đồng trang lứa không là nạn nhân của tình trạng bắt nạt tại trường học.

Đối với những em khác, xã hội thu nhỏ mang tên “trường học” không đến nỗi quá tiêu cực như được nhắc đến bên trên với chỉ một vài đặc điểm đi kèm như sao nhãng và áp lực. Gần 1/3 trẻ vị thành niên cho biết các em cảm thấy áp lực để “trông đẹp đẽ/ thành công” hoặc để “phù hợp với xã hội thu nhỏ” kia - một nơi ảnh hưởng đến sự hiện diện và mức độ tập trung của các em trong các tiết học. Blake Harvard, giáo viên môn tâm lý học ở Madison, Alabama nói: “Môi trường trực tuyến tạo điều kiện để các em được lên tiếng và lắng nghe mà không vướng bận chút lo lắng xã hội nào.”

Được ngủ đủ

Cuối cùng, nhiều giáo viên đưa ra nhận xét về điểm khác biệt họ quan sát được trong thành tích của một số học sinh có thể liên quan đến giấc ngủ. Giống như nhiều giáo viên và người lao động trên khắp cả nước, hầu hết học sinh không còn cần phải dậy quá sớm nữa.

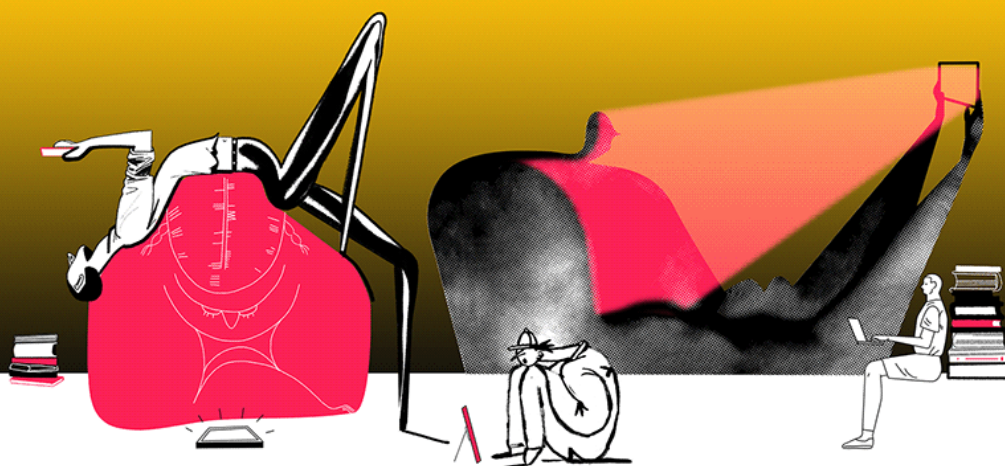
Ingrid, một học sinh năm cuối trung học ở Cali-

fornia, trả lời khi được hỏi điều cô bé thích nhất khi học trực tuyến là gì: “Giờ em có thể ngủ đủ 8 tiếng một đêm.”

Trong khi Học viện Nhi khoa Hoa Kỳ khuyến nghị thanh thiếu niên từ 12 đến 18 tuổi nên ngủ đủ 8 đến 10 tiếng ban đêm, còn đối với các em 6 - 12 tuổi là 12 giờ. Tuy nhiên, một nghiên cứu thực hiện năm 2018 với đối tượng là học sinh trung học trên 30 tiểu bang cho thấy hơn 70% học sinh không ngủ đủ giấc trong suốt năm học.

Dẫu rằng tranh cãi từ lâu về thời gian bắt đầu giờ học tưởng chừng chẳng bao giờ kết thúc, nhưng vào năm học 2016 - 2017, khi một trường ở quận Seattle lùi giờ vào lớp 1 tiếng so với thông thường, các nhà nghiên cứu ghi nhận học sinh có nhiều thời gian ngủ hơn, đồng thời, điểm số của các em cũng được cải thiện.

Ross nói: “Nhiều em chật vật tới trường để bắt đầu ngày học lúc 8:30 sáng nhưng lại có đủ tỉnh táo để hoàn thành tốt mọi việc lúc 10:30 tối hoặc thậm chí 10:30 sáng. Các em chỉ đơn giản cần thêm chút thời gian.”



SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ NHƯ THỂ NÀO ĐỂ GIÚP GIÁO VIÊN TRỞ NÊN TỐT HƠN VÀ LÀM CHO CUỘC SỐNG CỦA HỌ TRỞ NÊN DỄ DÀNG HƠN

¹David Evan
Vũ Như dịch

Giáo viên đóng vai trò rất lớn đối với việc học tập của học sinh. Giáo viên truyền đạt kiến thức học thuật. Giáo viên truyền đạt kỹ năng giao tiếp xã hội chuẩn mực. Giáo viên giỏi sẽ thúc đẩy kết quả đường dài của học sinh. Giáo viên có thể truyền cảm hứng (và trong một minh chứng khác về tầm quan trọng của họ, đáng buồn là trong một số trường hợp, giáo viên có thể gây thất vọng hoặc thậm chí lạm quyền).

Tuy vậy, giáo viên - những người thường bị bỏ nhỡ và đôi khi bị coi thường - cũng là con người. Họ bước vào nghề vì nhiều lý do, họ cũng cần nuôi sống gia đình nhỏ của mình, và - giống như

hầu hết những người trong nghề - họ phản hồi lại các khuyến khích, hỗ trợ, trách nhiệm giải trình và chất lượng của ban quản lý xung quanh họ. Nói một cách ngắn gọn, họ là một phần của một hệ thống.

Việc đưa ra các chính sách đúng đắn dành cho giáo viên không phải lúc nào cũng dễ dàng và đôi khi các giải pháp công nghệ trong giáo dục được xem như đường tắt. Thật hấp dẫn khi tìm kiếm ứng dụng hoàn hảo sẽ “làm gián đoạn” quá trình học tập và cho phép các quốc gia “đi đường tắt” tới một nền giáo dục chất lượng cao, công bằng mà không cần có sự tham gia của những con người phức tạp (Chỉ cần giữ người học ở trung tâm). Các can thiệp của công nghệ giáo dục ghi nhận cả thành công và thất bại. Ngay cả khi công nghệ giáo dục được chú ý nhiều hơn dưới tác

¹ Nguồn: <https://blogs.worldbank.org/education/how-use-technology-help-teachers-be-better-and-make-life-better-teachers>

động của đại dịch, nhiều nơi trên thế giới thiếu cơ sở hạ tầng để mở rộng phạm vi và tiếp cận hiệu quả, Bất bình đẳng giáo dục lại được dịp “hiện rõ nguyên hình”.

Trong một ghi chú gần đây - “Công nghệ Giáo dục cho những Giáo viên Hiệu quả” - tôi tìm kiếm các ví dụ về cách công nghệ giáo dục - thay vì tìm cách làm khó giáo viên - có thể giúp giáo viên làm việc hiệu quả nhất có thể, từ đó, giúp công việc và cuộc sống của họ dễ dàng hơn. Xem xét một loạt các kinh nghiệm, chủ yếu từ các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình, tôi xác định và thảo luận về bốn nguyên tắc đầu tư vào công nghệ sao cho nâng cao hiệu quả của giáo viên.

<i>Nguyên tắc số 1</i> Công nghệ không phải là giải pháp cho khủng hoảng học tập, nhưng có thể là giải pháp cho một số vấn đề vi mô cụ thể trong hệ thống giáo dục.	<i>Nguyên tắc số 2</i> Nếu bạn đang có ý định đầu tư vào công nghệ, hãy đầu tư vào việc đào tạo, hỗ trợ, giám sát và bảo trì để thực sự tận dụng được hiệu quả của nó..
<i>Nguyên tắc số 3</i> Hãy thử trước khi đưa vào vận hành thực tế. Đảm bảo nó hoạt động được. Đảm bảo nó sẽ được sử dụng Hãy đảm bảo nó sẽ cải thiện việc học.	<i>Nguyên tắc số 4</i> Công nghệ giám sát và quản lý giáo viên sẽ chỉ hoạt động cùng với những đầu tư về chính trị.

Những nguyên tắc trên trông có vẻ hiển nhiên, nhưng bất kỳ ai đã từng thực hiện công việc triển khai hoặc đánh giá công nghệ giáo dục đều có thể nói với bạn rằng chúng thường không được áp dụng. Ngoài ra, tôi muốn đưa ra ví dụ thực tế về sáu cách các hệ thống giáo dục đang sử dụng công nghệ nhằm hỗ trợ giáo viên. Tôi tóm tắt những điều này trong bảng dưới đây, nhưng bạn có thể tìm kiếm thêm kinh nghiệm từ các quốc gia trong ghi chú.

Các hệ thống có thể sử dụng công nghệ để...	Ở đâu và như thế nào
Tập huấn và cố vấn cho các giáo viên	● Ở Mỹ, chương trình tập huấn trực tuyến và trực tiếp cho giáo viên không khác gì nhau. ● Ở Nam Phi, tuy tập huấn trực tiếp nhìn chung đạt hiệu quả cao hơn nhưng tập huấn trực tuyến dù sao cũng đạt kết quả tương đương trong thời gian ngắn hạn. Một mô hình kết hợp cả hai xem chừng sẽ mang tới những kết quả tốt nhất.
Bổ trợ kiến thức chuyên môn và kỹ năng sư phạm của giáo viên	● Máy tính bảng là công cụ hữu hiệu cung cấp các giáo án được chuẩn bị sẵn, đồng thời, tích hợp đủ các công cụ hỗ trợ giảng dạy khác cho giáo viên ở Pakistan và Nam Phi, mặc dù chỉ khi giáo viên tiếp tục sử dụng chúng theo thời gian. ● Vô vàn khóa học mở trực tuyến như Khan Academy, Wikiversity và chúng chỉ vì mô có thể giúp giáo viên nâng cao kiến thức và kỹ năng sư phạm.
Tạo ra các cộng đồng thực hành trực tuyến cho giáo viên	● Giáo viên sử dụng các trang mạng xã hội để đặt câu hỏi chuyên môn (Kenya), thực hành giảng dạy (Thổ Nhĩ Kỳ) và tự tạo video bài giảng cho các cuộc thi mang tính chất vui vẻ (Nam Phi). ● Theo báo cáo của các giáo viên ở Ấn Độ, các nhóm này có thể mang lại tinh thần trách nhiệm tích cực giữa các đồng nghiệp.
Quản lý giáo viên hiệu quả	● Giám sát việc tham gia của giáo viên từ xa (Pakistan). ● Nhưng hãy đảm bảo rằng giáo viên đồng ý tham gia, có khả năng cung cấp hỗ trợ hoặc tự nguyện chọn tham gia với phần thưởng: nếu không, hệ thống này có thể không có tác dụng.
Phân bố hiệu quả đội ngũ giáo viên	Sử dụng hệ thống dữ liệu để cải thiện việc phân bố giáo viên so với vị trí của học sinh (điều mà các hệ thống phân bố hiện tại thường không làm được), như ở Malawi.
Tăng phúc lợi để thu hút nguồn nhân lực	● Cung cấp thanh toán điện tử để giảm thời gian đi lại và rắc rối. ● Cung cấp cơ chế báo cáo khiếu nại ẩn danh. ● Sử dụng các phương tiện truyền thông để khuyến khích những bạn trẻ có thành tích cao theo nghề dạy học, như ở Chile.

Công nghệ không phải là giải pháp, nhưng cũng giống như sách, lớp học và bảng đen, các ứng dụng công nghệ có thể giúp giáo viên nâng cao kỹ năng, sử dụng kỹ năng hiệu quả nhất và có trách nhiệm hơn. Những khoản đầu tư này không bao giờ được thực hiện dựa trên sự lạc quan vô căn cứ mà dựa trên minh chứng thực tế về năng lực của hệ thống: đủ khả năng duy trì vận hành công nghệ, về sự sẵn lòng của giáo viên để đưa công nghệ trong giáo dục, hay liệu có những phương án thay thế tương tự tốn ít chi phí hơn công nghệ hay không. (Ở Kenya, một chương trình xóa mù chữ trên máy tính bảng đã cải thiện đáng kể việc học, nhưng hiệu quả đem lại chẳng hơn gì các phương án thay thế tương tự, thậm chí còn tốn kém hơn.)

Trong trường hợp công nghệ vượt qua những bài kiểm tra đó, nó có thể là sự bổ trợ có giá trị cho giáo viên. Nó cũng có thể giúp công việc của giáo viên dễ dàng hơn một chút để họ có thể tập trung sức lực vào việc giảng dạy.

¹ Heather B. Hayes

Gia Bình dịch



Ý KIẾN CỦA CHUYÊN GIA K-12 VỀ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ TRONG GIÁO DỤC

Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông đang tìm cách áp dụng các công nghệ giáo mới vào chương trình giảng dạy, sự tích hợp chuyên nghiệp chính là yếu tố quyết định để đảm bảo giáo viên và học sinh có thể tận dụng sự đầu tư này.

Một báo cáo gần đây của PwC đã đưa ra thống kê rằng chỉ 10% trong tổng số 2000 giáo viên của hệ thống K-12 (giáo dục trước đại học) thật sự tự tin về khả năng tích hợp các công cụ học tập “phức tạp” vào giáo án của mình. Thông số trên đã chỉ ra nhu cầu về những chương trình đào tạo giáo viên trong việc sử dụng những công nghệ mới nổi.

Mặc dù vậy, việc tập huấn và đào tạo giáo viên sử dụng các công cụ mới không đồng nghĩa với việc sử dụng chúng một cách thuần thục và hiệu quả.

Viết về vấn đề này, Amy Valentine - giám đốc của tổ chức dạy và học trực tuyến và đa phương thức cho rằng: “Mọi kế hoạch phát triển chuyên nghiệp đều cần phải tập trung vào việc khích lệ và hình thành cách tiếp cận giảng dạy luôn thay đổi và cải thiện cùng công nghệ hiện hành”.

¹ Nguồn: <https://edtechmagazine.com/k12/article/2018/10/k-12-experts-weigh-training-teachers-use-education-technology>

Ba bước quan trọng cho sự thành công của quá trình tích hợp công nghệ:

Mặc dù rất nhiều giáo viên dường như không tự tin vào khả năng sử dụng công nghệ của bản thân, nhiều khảo sát cũng chỉ ra nhu cầu lớn để phát triển và cải thiện những kỹ năng trên.

Nghiên cứu của PwC cũng chỉ ra rằng một vài trong số những công cụ đang được sử dụng nhiều nhất hiện đang nằm ngoài tầm với và khả năng chuẩn bị của các giáo viên: chỉ 17% các giáo viên tự tin vào khả năng thiết kế trang web của họ, 12% có kỹ năng sử dụng, vận hành và giảng dạy về robot, 11% có khả năng phân tích data hoặc thiết kế đồ họa, và chỉ 8% biết cách lập trình máy tính.

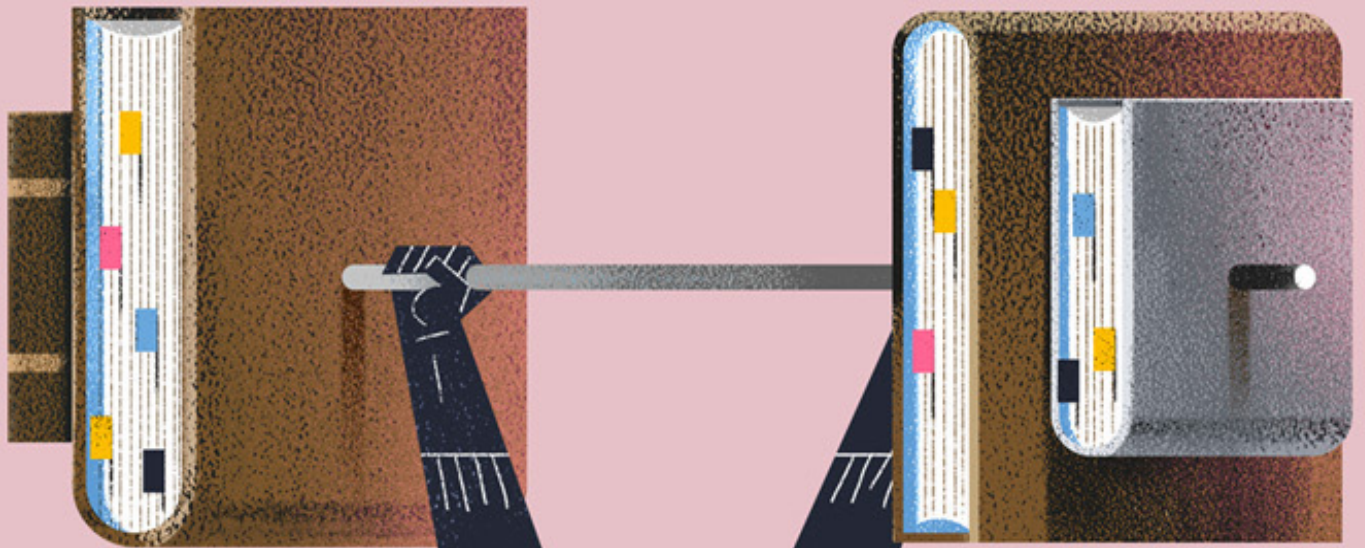
Đối với các nhà quản trị giáo dục, các thông số trên thể hiện nhu cầu về các chương trình dạy học tạo điều kiện cho các giáo viên được tận dụng các công nghệ giáo dục tân tiến một cách độc lập và sáng tạo.

Để kích hoạt được sự thay đổi mô hình giảng dạy to lớn này, các chuyên gia đã đề cử các phương pháp sau:

- Luôn có tầm nhìn rõ ràng. Có một kế hoạch rõ ràng không chỉ tạo điều kiện cho giáo viên tiếp thu và lưu giữ kiến thức, mà còn tạo điều kiện cho các nhà quản trị xây dựng các kế hoạch hiệu quả, phù hợp với điều kiện và thời gian của cơ sở đào tạo. “Phải tồn tại một sự quản lý và điều hướng phù hợp, bám sát chương trình dạy và học phải được triển khai ngay từ những giai đoạn đầu để đảm bảo chất lượng đào tạo”, Rebekah Kim - giám đốc điều hành mảng dạy và học của trường công Highline chia sẻ. “Quá trình trên không thể chỉ xảy ra một lần. nếu chỉ là một nhất thời, khó lòng nào đi được đường dài”.
- Đề cao sự phát triển chuyên nghiệp: Hiệu trưởng nên tiếp cận quá trình phát triển

như một phần thiết yếu của việc tích hợp công nghệ, để đảm bảo hiệu quả về mặt đầu tư. Sarah Trimble-Oliver, CIO của trường công Cincinnati cho rằng: “Các trường học cần đưa ra một kế hoạch phát triển chuyên nghiệp và bền vững, đồng thời, tìm ra cách hỗ trợ các giáo viên của mình trước khi quyết định triển khai sử dụng thiết bị trong lớp học”.

- Hãy để các giáo viên đi đầu. Tương đồng với việc lớp học hỗ trợ tham gia bài giảng, nhà trường có thể tạo điều kiện cho các giáo viên được kiểm soát chính việc học của mình. Chính sự tương tác đôi bên này tạo động lực cho giáo viên trở thành những chuyên gia công nghệ. Joshua Miranda, nhà điều phối quá trình dạy và học đa phương tiện ở trường bán công Argosy chia sẻ về vấn đề này: “Nếu bạn có thể tìm thấy những giáo viên sẵn sàng dẫn thân vào cuộc cách mạng học tích hợp, họ sẽ vô cùng háo hức, sẵn sàng bỏ thời gian và công sức biến nó trở thành hiện thực”.



**KHÔNG PHẢI
CÔNG NGHỆ,
CHÍNH
GIÁO VIÊN
MỚI LÀ NHỮNG
NGƯỜI HÙNG**

João

¹Tim Walker
Đức Hà dịch

Maurice Telesford², giáo viên khoa học tại một trường phổ thông ở Ferndale, Michigan, luôn là người phụ trách các thiết bị và ứng dụng công nghệ được sử dụng trong lớp học. Mặc dù Telesford, một kỹ sư đam mê giáo dục STEM, gặp ít khó khăn hơn những giáo viên khác trong việc chuyển đổi hoàn toàn sang dạy học từ xa, nhưng anh cũng không thể tránh khỏi nản lòng về tình trạng này. “Dạy học từ xa trong một khoảng thời gian dài và không biết đến khi nào mới kết thúc chẳng khác nào vừa bịt mắt vừa dạy học cả”, Telesford nói.

Việc chuyển đổi nhanh chóng sang dạy học từ xa do ảnh hưởng của đại dịch là một cú sốc lớn đối với hệ thống giáo dục, bao gồm cả giáo viên, học sinh và phụ huynh. Ngay cả những lớp học đã được trang bị iPad, ứng dụng của Google, thậm chí cả điện thoại thông minh trước đó cũng không được chuẩn bị đầy đủ cho việc dạy và học phụ thuộc hoàn toàn vào công nghệ.

Và ngay cả đối với những giáo viên đam mê công nghệ, các nền tảng như Zoom cũng sẽ nhanh chóng mất đi vẻ hào nhoáng³ khi chúng từ một công cụ giảng dạy cần thiết và hấp dẫn trở thành một kết nối lạnh lẽo, đơn độc và không đầy đủ giữa giáo viên, học sinh và gia đình của họ.

“Những khó khăn và áp lực lớn sẽ khiến các giáo viên thiếu đam mê cảm thấy trật nhịp”, Telesford chia sẻ.

“Niềm đam mê và công sức mà các giáo viên và

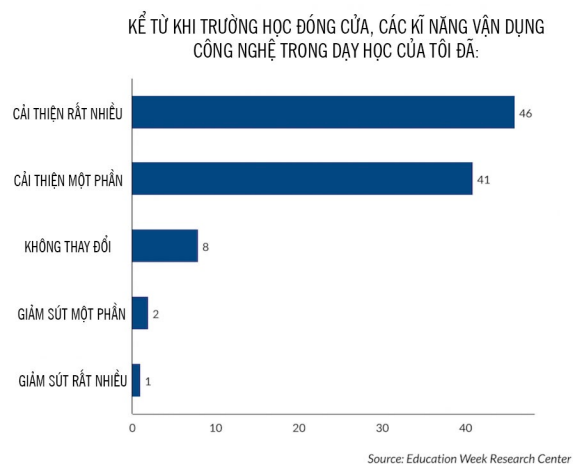
các nhà giáo dục đã bỏ ra để giúp đỡ học sinh đã đạt đến mức độ chưa từng có trong đại dịch này. Sự quan tâm của các giáo viên đối với học sinh là không gì sánh được.”

Sự tận tâm đó càng được củng cố bởi trình độ chuyên môn, tính linh hoạt và khả năng đáp ứng cao của các giáo viên.

Telesford cho biết: “Trước đó hệ thống dạy học từ xa thường bị coi là trì trệ và không đủ để đáp ứng nhu cầu dạy học.” Tuy nhiên, năm học vừa rồi đã cho thấy điều ngược lại. Hệ thống giáo dục của chúng ta có thể học tập và vận dụng các kỹ năng mới nhanh chóng trong một khoảng thời gian ngắn.

Không còn những giáo viên “mù công nghệ”

Sẽ không có gì phải bàn cãi khi nói rằng rất nhiều giáo viên ở mọi học khu trên cả nước đã nắm bắt và sử dụng được những kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học mà họ không có trước đại dịch. Nhiều người đã, và có thể vẫn còn hoài nghi về sự hiện diện rộng rãi của công nghệ trong việc dạy và học.⁴



Một cuộc khảo sát của Tuần báo Giáo dục năm 2020 cho thấy các giáo viên tin rằng kỹ năng công nghệ giáo dục của họ đang được cải thiện trong thời gian trường học đóng cửa do COVID-19. Cuộc thăm dò tương tự cũng cho thấy 21% giáo

⁴ <https://www.nea.org/advocating-for-change/new-from-nea/are-school-districts-getting-smarter-about-education-technology>

¹ Nguồn: <https://www.nea.org/advocating-for-change/new-from-nea/technology-isnt-hero-educators-are>

² <https://knowlesteachers.org/bios/maurice-telesford>

³ <https://www.nea.org/advocating-for-change/new-from-nea/how-zoom-fatigue-impacts-communication-students>

viên có quan điểm “tiêu cực hơn” về công nghệ trong cùng thời gian đó.

“Trước đại dịch, một vài giáo viên đã thực hiện Học tập đảo ngược hoặc sử dụng Google classrooms trong lớp học của mình, nhưng hiện tại tất cả mọi người đều biết cách sử dụng chúng, và điều đó thật sự rất tuyệt!”, Telesford nói.

“Hiện nay đã không còn những giáo viên “mù công nghệ” nữa”, theo lời của Andy Hargreaves⁵, giáo sư tại trường Đại học Boston và cũng là đồng chủ tịch của Trung tâm nghiên cứu Atlantic Rim⁶.

“Mặc dù có rất ít giáo viên hoàn toàn không sử dụng công nghệ trong lớp học trước đại dịch, nhưng hiện tại ngay cả những giáo viên đó cũng đã thông thạo các công cụ ở mức cơ bản. Nền giáo dục của chúng ta đang ở một bước phát triển mới, một nền tảng mới. Đây là một sự phát triển đáng hoan nghênh - mặc dù là sự thay đổi bất buộc trong hoàn cảnh khó khăn”.

Nhưng Hargreaves cũng đặc biệt cảnh báo các nhà giáo dục và các nhà lãnh đạo học khu luôn phải kiểm soát sự hăng hái thái quá về sử dụng công nghệ trong dạy học.

Hargreaves nói: “Chúng ta luôn phải phát triển, nhưng tin rằng công nghệ - đặc biệt là dạy học từ xa - là con đường duy nhất để đổi mới các trường học khi đại dịch kết thúc là một điều hết sức phi lý và nguy hiểm. Vận dụng công nghệ trong dạy học chỉ là một phần trong công cuộc đổi mới giáo dục”.

Câu chuyện cũ quay lại

Theo công bố chính sách của Hiệp hội Giáo dục Quốc gia (NEA) về hợp lý số hoá, được sửa đổi vào năm 2018⁷: “Môi trường học tập tối ưu không thể

5 <http://www.andyhargreaves.com/>

6 <http://www.atrico.org/>

7 <https://www.nea.org/advocating-for-change/new->

thiếu công nghệ nhưng cũng không được hoàn toàn trực tuyến cũng như thiếu sự tương tác của giáo viên và đồng nghiệp.”

Hơn nữa, các nhà giáo dục chứ không phải “những cơ quan được thúc đẩy vì mục đích lợi nhuận” nên xác định việc sử dụng công nghệ trong giáo dục sao cho phù hợp.

Rất lâu trước đại dịch, chính những cơ quan này cùng với các phương tiện truyền thông và cơ quan lập pháp đã thổi phồng công nghệ như một vị cứu tinh cho hệ thống giáo dục công. Chúng ta đã được cảnh báo rằng nếu không thích nghi và áp dụng các công nghệ này một cách nhanh chóng sẽ làm giảm chất lượng các trường học cũng như khả năng cạnh tranh của đất nước trong thế kỷ 21.

Cách tiếp cận “Nhảy vọt trước khi quan sát” này để áp dụng công nghệ trong giáo dục với quy mô lớn đã làm trầm trọng thêm khoảng cách về công nghệ hiện có.

“Mọi người luôn nói về cơ hội, nhưng tôi cho rằng nếu không có khả năng tiếp cận thì cơ hội này chẳng có nghĩa lý gì,” giáo viên kịch và thuyết trình của Oklahoma Shawna Mott-Wright nói.

Một báo cáo của NEA⁸ được công bố vào thời điểm cao điểm của đại dịch cho thấy có khoảng một phần tư trẻ em ở độ tuổi đi học sống trong các hộ gia đình không có khả năng truy cập băng thông rộng hoặc thiết bị hỗ trợ web như máy tính hoặc máy tính bảng. [Kế hoạch Giải cứu Hoa Kỳ⁹, được Hạ viện thông qua vào tuần trước, với 7 tỷ đô la tài trợ khẩn cấp cho chương trình E-Rate

[from-nea/nea-policy-statement-digital-learning](https://www.nea.org/advocating-for-change/new-from-nea/nea-policy-statement-digital-learning)

8 <https://www.nea.org/advocating-for-change/new-from-nea/one-quarter-us-students-dont-have-what-they-need-online-learning>

9 https://educationvotes.nea.org/action/tell-congress-to-pass-a-robust-covid-19-package/?ms=ed-vhomepage&_ga=2.157241147.1848796827.1627064743-882376076.1626774817

của Ủy ban Truyền thông Liên bang để giải quyết “khoảng cách về bài tập về nhà trực tuyến”¹⁰).

“Tốc độ của đại dịch buộc các nhà lãnh đạo trường học phải triển khai bất kỳ ứng dụng công nghệ nào có sẵn ... Nhưng nếu năm học hoàn toàn sử dụng Zoom và Khan Academy vừa rồi đã dạy cho các nhà giáo dục nhiều điều, thì chúng ta vẫn luôn phải suy nghĩ kỹ trước khi tin tưởng công nghệ sẽ thực hiện công việc giáo dục thế hệ trẻ thay cho các nhà giáo dục”, Victoria E.M. Cain, Đại học Northeastern chia sẻ trên Phi Delta Kappan.¹¹

Tuy nhiên, một cách quá thường xuyên, các địa phương sẽ liên tục trang bị các thiết bị công nghệ đắt tiền. Người ta thường rất hào hứng trong việc cập nhật công nghệ - mặc dù có rất ít bằng chứng¹² cho thấy kết quả học tập của học sinh được cải thiện nhờ vào sự đầu tư khổng lồ cho các thiết bị công nghệ trong lớp học. Do không tham khảo ý kiến của giáo viên lúc ban đầu, nhiều trường đã phải bỏ không những thiết bị đắt tiền nhưng không đem lại hiệu quả trong dạy học.

Audrey Watters¹³, tác giả của cuốn *Teaching Machines* sắp được MIT Press xuất bản vào tháng 8, tin rằng các sản phẩm công nghệ đã liên tục được bán cho các trường học với giá quá cao so với giá trị thực mà chúng đem lại và cảnh báo rằng các nhận định thái quá tương tự về vai trò của công nghệ đang xuất hiện trở lại khi các trường chuẩn bị cho môi trường học tập hậu COVID.

“Năm ngoái, không phải công nghệ mà chính giáo viên mới là những người hùng. Nhưng giờ

đây chúng ta lại một lần nữa thấy những nhận định rằng giáo viên và trường học không thể thay đổi. Điều này làm huỷ hoại vai trò của nghề dạy học và cả học sinh. Nhưng các trường học đã thực sự đổi mới”, Watters nói.

Tránh đánh giá thái quá về vai trò của công nghệ

Tập đoàn Rand gần đây đã công bố một cuộc khảo sát¹⁴ gồm 375 lãnh đạo của các học khu và các tổ chức quản lý điều lệ (CMO) để đánh giá mối quan tâm của họ cho năm học 2020-2021. Ba yếu tố nổi bật hàng đầu là: sự chênh lệch trong học tập của học sinh trong thời kỳ đại dịch, nhu cầu sức khỏe tinh thần ngày càng cao của học sinh, và sự thiếu hụt kinh phí cho các nhân viên trường học. Thông tin trên rất hữu ích và cũng phù hợp với kết quả của các cuộc khảo sát khác. Nhưng chính tiêu đề của báo cáo đã làm chúng ta phải suy xét: “Học từ xa là để duy trì”.

Sau khi đại dịch kết thúc, nhiều học khu có thể sẽ tiếp tục duy trì một số mô hình dạy học từ xa cho học sinh.

Nguyên nhân dẫn đến kết luận này là từ câu trả lời cho câu hỏi về kế hoạch học tập trực tuyến của học khu. Theo khảo sát của tập đoàn Rand, 2 trong số 10 học khu và tổ chức quản lý điều lệ “đã chấp nhận, có kế hoạch áp dụng hoặc đang xem xét áp dụng dạy học trực tuyến như một phần trong danh mục đầu tư của học khu sau khi đại dịch COVID-19 kết thúc”.

David Garcia¹⁵ của Đại học Bang Arizona cho rằng tiêu đề này “gây hiểu lầm” vì không rõ kết quả này được thúc đẩy bởi các tổ chức quản lý điều lệ thay vì các học khu. Ngoài ra, một trong những khuyến nghị của Rand - hỗ trợ thêm kinh phí cho việc học tập từ xa - dường như không phù hợp với nhu cầu và mối quan tâm của các lãnh

¹⁰ <https://www.nea.org/advocating-for-change/new-from-nea/homework-gap-cruelest-part-digital-divide>

¹¹ <https://kappanonline.org/history-technological-hype-education-technology-cain-laats/>

¹² <https://www.mckinsey.com/industries/public-and-social-sector/our-insights/new-global-data-reveal-education-technologys-impact-on-learning#>

¹³ <http://audreywatters.com/>

¹⁴ https://www.rand.org/pubs/research_reports/RRA956-1.html

¹⁵ <https://education.asu.edu/about/people/david-garcia>

đạo học khu tham gia cuộc khảo sát.

Garcia nói: “Mặc dù không có nghi ngờ gì về việc học tập từ xa dưới một số hình thức nằm trong kế hoạch của các khu học chánh, nhưng “các giáo viên rõ ràng có nhiều nhu cầu cấp bách khác hơn khi họ trở lại trường học. “Nhưng một tiêu đề như thế chỉ mang lại cho những người không ngừng bảo vệ cho công nghệ, trước và sau đại dịch, sự khích lệ hơn để thúc đẩy câu chuyện về công nghệ ngày càng phát triển và chúng ta sẽ không thể làm gì khác”

Garcia cho biết thêm, sẽ mang tốt hơn nếu chúng ta tập trung vào cách công nghệ có thể “nâng cao chất lượng dạy học trực tiếp thay vì dạy học từ xa như báo cáo mà tập đoàn Rand đã đề xuất”. “Có những điều chúng ta có thể học được từ việc sử dụng công nghệ bắt buộc này có thể cải thiện những gì chúng ta đang làm trong lớp học.”

Vậy điều gì cần được duy trì?

Ann Coffman, quản lý của NEA cho biết, bất chấp những sự giám sát rõ ràng trong một năm học thực hiện dạy học từ xa hoàn toàn - sự sa sút trong học tập, khoảng cách về bài tập trực tuyến ngày càng lớn, sự cô lập với xã hội, những hạn chế của nhiều công cụ công nghệ - theo nhiều cách, sẽ không có gì thay đổi,.

“Tôi không nghĩ sẽ là thực tế khi các nhà giáo dục quay lại thực hiện chính xác những gì họ đã làm trước đại dịch và có lẽ họ cũng không nên làm như vậy. Có rất nhiều điều để nói về những kỹ năng mà giáo viên đã có được trong năm qua. Một số mô hình học tập kết hợp có thể sẽ có hiệu quả nếu sự hỗ trợ phù hợp”.

Việc tích hợp công nghệ vào giảng dạy và thực hành sẽ luôn đòi hỏi sự tiếp cận với sự phát triển nghề nghiệp có sự tương tác, chất lượng cao, phù hợp cho mọi giáo viên. Trong thời kỳ đại dịch, NEA và các chi nhánh của bang đã xây dựng một

mạng lưới các thành viên¹⁶ thành thạo trong việc sử dụng công nghệ để hỗ trợ việc học tập của sinh viên. Thông qua một loạt hội thảo liên tục trên web, những nhà lãnh đạo giáo viên này đã đào tạo hơn 20.000 giáo viên.

Andy Hargreaves của Đại học Boston cho biết: “Khi trở lại trường học, học sinh sẽ không cần thêm chiến lược học tập với công nghệ mọi lúc, mọi nơi. Thay vào đó, học sinh sẽ cần nhiều sự hỗ trợ trực tiếp hơn”

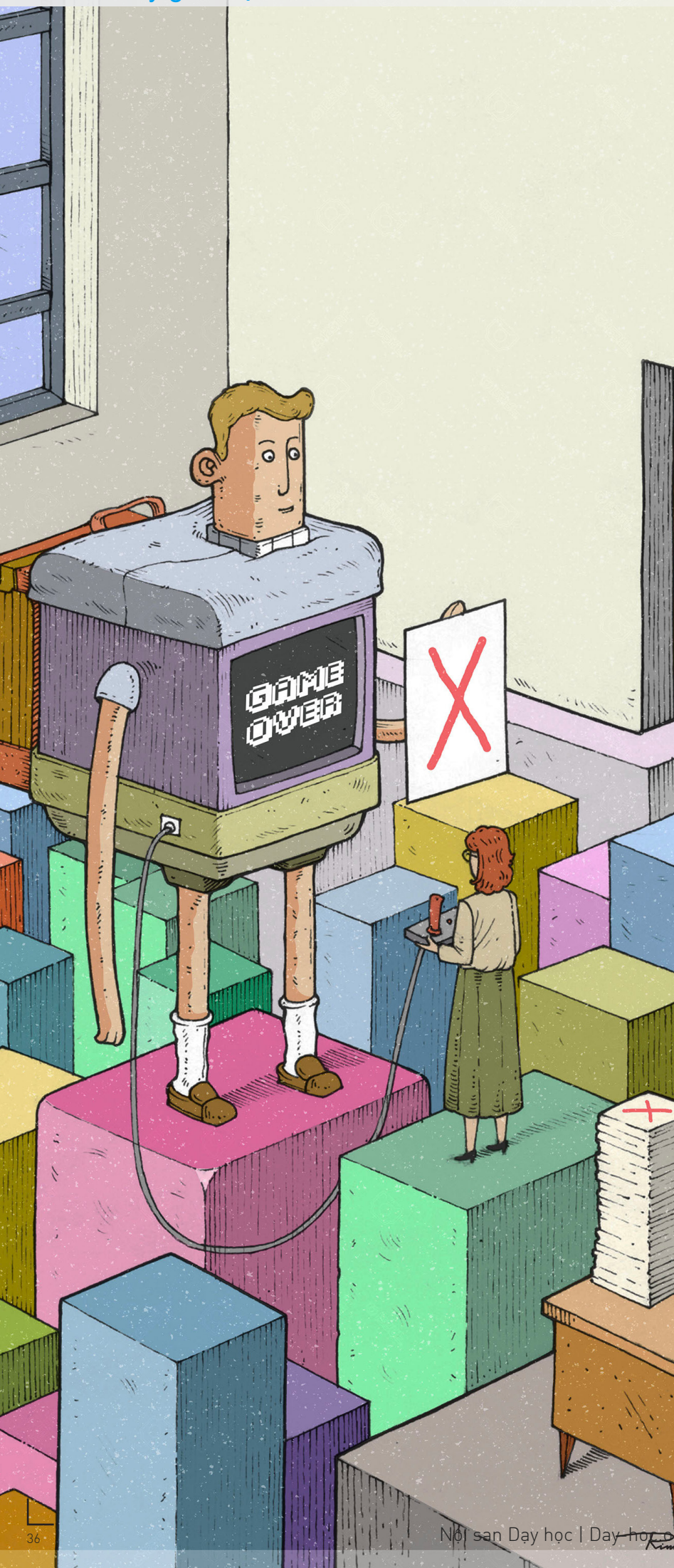
Jaime Halbmaier-Stuart, một giáo viên tiểu học ở Maine đã khá thành thạo trong việc sử dụng công nghệ trong dạy học cho biết cô được hưởng lợi rất nhiều từ các hội thảo trên web của NEA và mong muốn tiếp tục tận dụng các công cụ kỹ thuật số trong lớp học của mình. Trước đại dịch, Halbmaier-Stuart đã sử dụng Google Classrooms và các nền tảng khác rất phù hợp với học sinh lớp 4 của cô.

Cô nói: “Tôi may mắn được dạy ở một học khu có tư duy tiến bộ. “Chúng tôi đã được đào tạo nhưng không mất thời gian vào những công cụ thừa thãi. Chúng tôi không bị “ngợp” bởi những thứ ‘mới nhất’. Tôi có thể đưa ra những gì phù hợp và mang lại lợi ích tốt nhất cho học sinh của tôi.”

Maurice Telesford tin rằng các trường học nên được tạo không gian để đổi mới và điều đó có thể hoặc không dẫn đến việc áp dụng nhiều công nghệ hơn. Mặc dù ông tin rằng các học sinh của mình, giống như các nhà giáo dục, cũng đã học được những kỹ năng quý giá - đặc biệt là tự học, tự điều chỉnh - trong thời gian học từ xa.

Cuối cùng, cuộc trò chuyện xung quanh việc sử dụng công nghệ nên tiếp tục tập trung vào một mối quan tâm lớn hơn, Telesford nói. “Nó có phải là công cụ tốt nhất trong thời điểm đó? Nó có

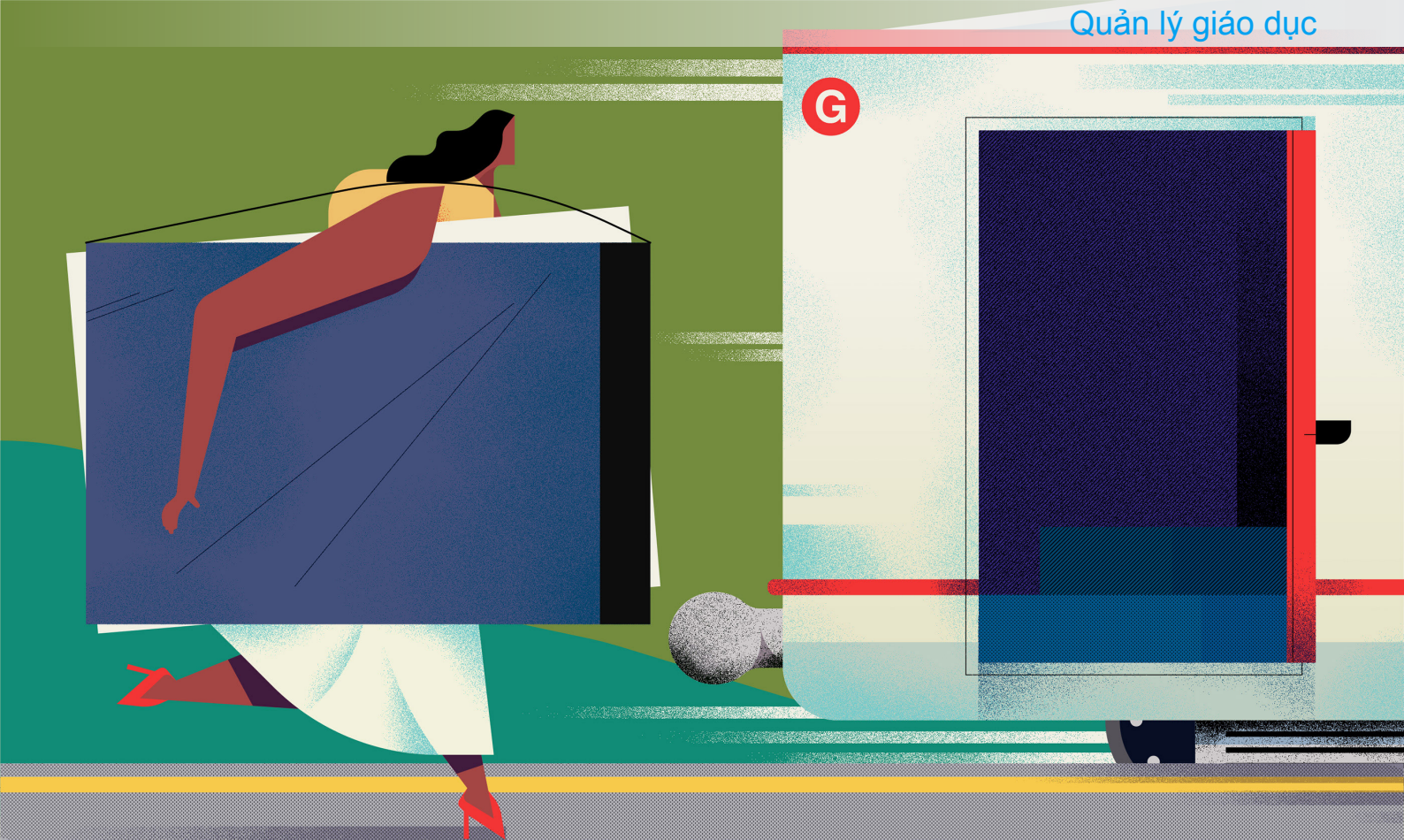
16 <https://www.nea.org/advocating-for-change/new-from-nea/calling-ed-tech-911>



giúp giải quyết vấn đề trước mắt chúng ta không? Đó là những gì chúng tôi phải luôn tìm ra ”.

Andy Hargreaves nói, đó là những câu hỏi mà tất cả giáo viên cần phải suy ngẫm.

“Các trường học nên nhìn vào những mặt tích cực nhưng cũng như rủi ro của các công nghệ mới có thể mang lại. Hãy tập hợp mọi người trong cùng một phòng - những giáo viên đam mê công nghệ, những người hoài nghi về công nghệ, và cả những cố vấn và chuyên gia sức khỏe tâm lý. Đó sẽ là một cuộc thảo luận tốt hơn trong việc giúp mọi giáo viên đưa ra những đánh giá đúng đắn về cách sử dụng các công cụ này. “



NHỮNG BÀI HỌC “DẮT TÚI” TỪ KHOẢNG THỜI GIAN HỌC TRỰC TUYẾN

¹Christopher Klein

Minh Trang dịch

Các chuyên gia đào tạo phủ định trường hợp “trở lại guồng quay cũ” khi học sinh quay trở lại các lớp học trực tiếp “truyền thống”.

Không thể phủ nhận, đại dịch Covid-19 vẫn đã và đang tạo ra vô vàn những ảnh hưởng tiêu cực: thảm kịch chết chóc, nền kinh tế tụt dốc, giáo dục đình đốn. Trong hỗn cảnh đó, nhiều người trong số chúng ta bắt đầu tìm kiếm những “mảnh ghép nhỏ” mà ít nhất gợi mở điều gì đó - bất cứ điều gì! - kỳ vọng về một viễn cảnh đẹp đẽ hơn thay vì cứ vui mình trong chương đen tối hiện tại của lịch sử nhân loại.

Những mối bận tâm thúc đẩy sự đi lên của dạy và học đơn thuần thông qua sự kết hợp giữa công nghệ và giáo dục đã gặp được nổi thất vọng về thực tại xuất hiện trong báo cáo mới đây của Dr. Arran Hamilton và giáo sư John Hattie: *Not All That Glitters Is Gold* (tạm dịch: “Không phải đốm sáng nào cũng là vàng”). Báo cáo chỉ ra rằng ảnh hưởng của công nghệ kỹ thuật số tới học tập về cơ bản không hề thay đổi kể từ những năm 70 của thế kỷ trước. Theo nhóm nghiên cứu, không kể hoàn cảnh hay công cụ, chất lượng giảng dạy vẫn là thành tố tiên quyết nắm vai trò quyết định trong thành công của nền giáo dục.

Bước chuyển mình trong công nghệ giáo dục

Trước khi Covid-19 bùng phát, tiến độ ứng dụng công nghệ vào giáo dục vẫn còn chậm, được lý

¹ Nguồn: <https://www.edutopia.org/article/take-aways-distance-learning>

giải bởi hai nguyên do cơ bản sau đây: (1) thời gian nâng cao năng lực chuyên môn hạn chế và (2) các phương pháp giảng dạy truyền thống vẫn đáp ứng tốt nhu cầu dạy và học của cả thầy cô và học sinh. Tuy nhiên, chúng ta nhận được nhiều dấu hiệu tốt để tin vào một viễn cảnh tương lai khác phía trước. Việc dành hơn một năm qua để trải nghiệm và quen dần với việc dạy trực tuyến đã tạo đà đẩy ngành sư phạm đi xuyên qua một đường ống dẫn điện, khai sinh ra những ý tưởng thích nghi độc đáo.

Khi tình yêu của thầy cô giáo dành cho học sinh trở thành bàn đạp thúc đẩy đổi mới sáng tạo có 1-0-2 trong công nghệ, tôi tin đại dịch sẽ được coi như giai đoạn ấp trứng. Mong muốn của tôi là tất cả các điều kiện góp phần tạo nên những thay đổi trên diện rộng đều hiện diện ở đây, sẵn sàng cho làn sóng tiếp theo của việc dạy và học chúng ta vẫn thấy trong các nghiên cứu khoa học về giáo dục. Thực tế, những nghiên cứu mới ủng hộ quan điểm này càng ngày càng nhiều.

Tăng sức bền bỉ

Một vài sự cải thiện trong giảng dạy sẽ còn đó sau khi đại dịch kết thúc. Một trong số đó, theo tôi, là sức chịu đựng bền bỉ cũng như cách chúng ta áp dụng chúng khi quay trở lại môi trường học tập trực tiếp.

Dạy dạn kinh nghiệm và quen thuộc hơn với công nghệ trong giáo dục: Điều cải thiện đầu tiên và cũng dễ dàng nhận thấy nhất đó là nhìn chung, tất cả các giáo viên giờ đã có thể sử dụng thông thạo các công cụ số hỗ trợ. Trong thời đại công nghệ không ngừng đổi mới hiện nay, tác dụng tích cực của việc nâng cao kỹ năng và sự tự tin cho giảng viên sẽ càng đẩy nhanh tiến độ “chen chân” của công nghệ vào ngành giáo dục. Giáo viên sẽ càng ngày càng thành thạo trong việc thử nghiệm các công cụ mới, từ đó, nhanh chóng hoàn thành công tác chọn lựa ứng dụng hiệu quả và đưa chúng vào giảng dạy.

Nhất quán hơn về trải nghiệm người dùng cuối:

Mặc dù việc lấy học sinh làm trung tâm từ lâu đã là mục tiêu chính của các nhà giáo dục, tuy nhiên, giảng dạy thông qua lăng kính công nghệ đã khiến “ưu tiên người dùng cuối” trở nên cần thiết. Tức là, đơn giản hóa thông tin liên lạc, trình bày bài giảng trực quan chẵn chu, khuyến khích đưa ra và nhận phản hồi thường xuyên từ học sinh. Tốt nhất, giáo viên nên thường xuyên tiến hành khảo sát lấy phản hồi từ học sinh, đồng thời, cho các em biết về tầm ảnh hưởng của những phản hồi đó để chúng cảm nhận được quyền sở hữu nhiều hơn đối với chính việc học của mình.

Tăng thấu cảm nhận thức: Bất kể bạn có ý kiến gì về những vấn đề quanh việc thời gian tiếp xúc màn hình của học sinh tăng, rõ ràng việc nhạy cảm hơn với lo âu và sang chấn của các em có thể chỉ có thể có tác động tích cực trong việc cải thiện các mối quan hệ. Tuy nhiên, thực chất, lợi ích khi trao cho các em quyền riêng tư (không yêu cầu các em bật camera) đó là giáo viên giờ buộc phải tìm nhiều phương thức truyền đạt khác nhau để đảm bảo học sinh của mình nắm được bài giảng. Công nghệ tương tác như Nearpod, Pear Deck hay Flipgrid sẽ tiếp tục hỗ trợ việc tham gia lớp học một cách công bằng nhất - nơi tất cả học sinh đều có cơ hội đóng góp xây dựng bài. Các công cụ tương tác nên được chuẩn bị cẩn thận nhằm xác định và làm rõ hơn khúc mắc và băn khoăn của học sinh trước khi được giáo viên sử dụng để kiểm tra mức độ hiểu bài của lớp vào cuối tiết học.

Hiểu hơn cách tận dụng hiệu quả thời gian trên lớp:

Tùy thuộc vào hiệu quả, giáo viên sẽ tiếp tục linh hoạt sử dụng thời gian học cả lớp và theo nhóm. Học sinh sẽ được phân vào các nhóm nhỏ để thực hiện các tương tác ngang hàng với bạn trong khi vẫn duy trì kết nối với nội dung bài học theo yêu cầu của giáo viên. Lý tưởng nhất là các giáo viên sẽ tiếp tục tạo các video 6 phút chất lượng kiến thức cần thiết mà trước đây được gói

lại trong các bài giảng dài tới 30 phút. Tiếp đó, các hoạt động củng cố kiến thức và tương tác thảo luận có điều phối sẽ được giáo viên thiết kế thêm; đồng thời, dành thời gian cho các câu hỏi ý nghĩa về bài học của học sinh.

“Vũ khí” thay đổi cục diện cuộc chơi

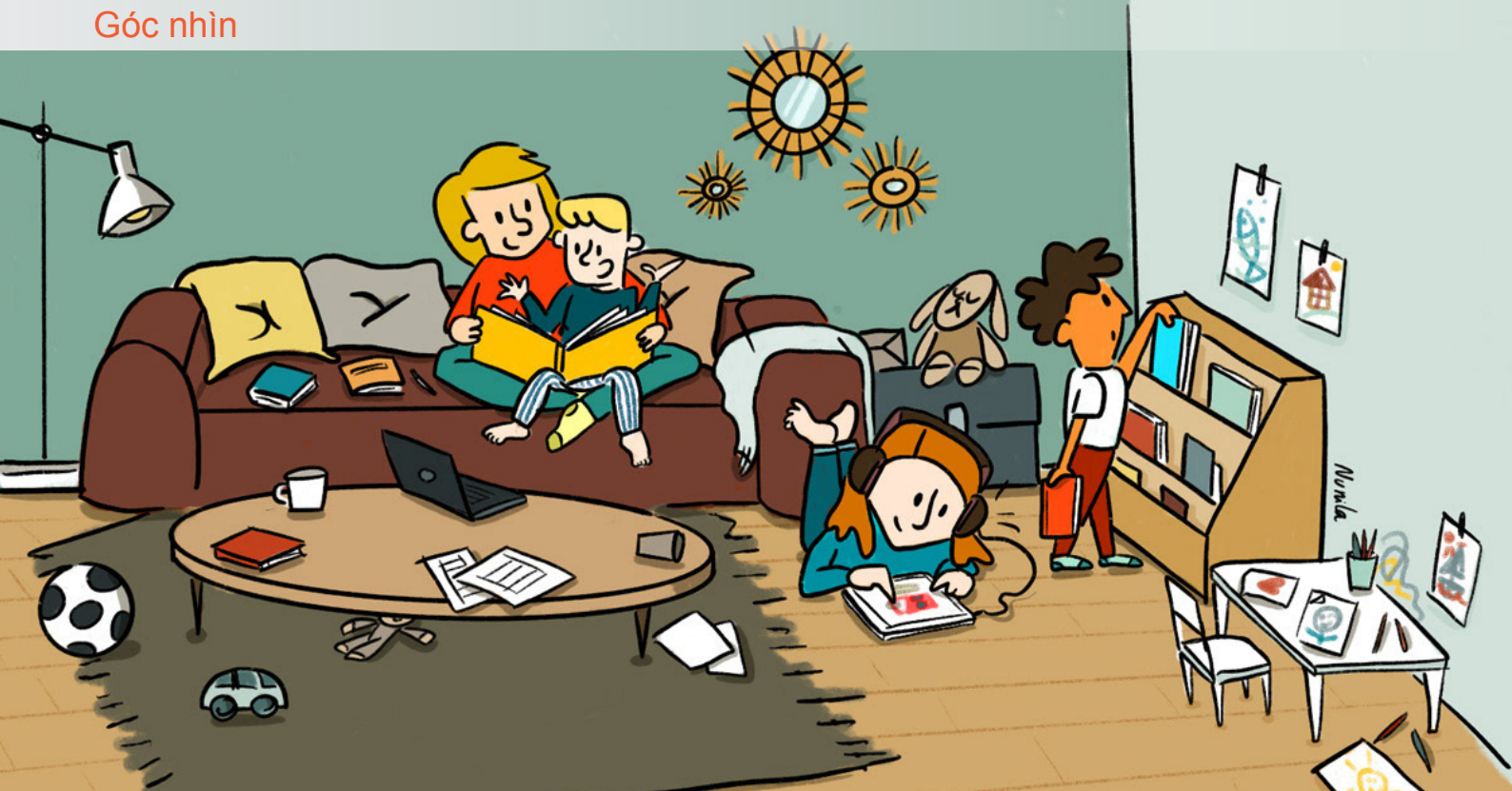
Những thay đổi khác sẽ còn mạnh mẽ hơn nữa. Tôi tin những thay đổi toàn diện này sẽ đem lại thay đổi lớn đối với động lực và tinh thần tham gia của học sinh. Những vũ khí đó là:

Tạo sự khác biệt hiệu quả hơn: Giáo trình cùng kho học liệu giảng dạy được giáo viên và trường học biên soạn và chọn lựa cẩn thận kích thích trí tò mò và tăng hứng thú của học sinh đối với môn học. Điều này mở ra cánh cửa kết hợp nhất quán hơn hai hình thức là học kết hợp và tự học. Khác biệt hóa hiệu quả nó có thể trở thành tiêu chuẩn khi giáo viên biết cách khai thác và biến học sinh trở thành tiền đề tạo nên sự khác biệt trong phương pháp giảng dạy của mình. Dự án Lớp học Hiện đại của Kareem Farah đã đưa tầm nhìn này trở thành sự thực.

Khả năng làm chủ được quan tâm hơn: Sự mất cân bằng trong việc đưa ra thêm những đánh giá mang tính xây dựng (chúng ta biết là chìa khóa để nuôi dưỡng tư duy phát triển) và trả điểm đúng thời hạn sẽ được cải thiện. Phản hồi liên tục, hiện đại và cá nhân hóa sẽ tiếp thêm, đồng thời, điều hướng năng lượng của học sinh, dẫn đến việc chuyển từ chấm điểm dựa trên khung quy chuẩn sẵn có sang chính sách chấm điểm dựa trên mức độ thành thạo. Từ đó, loại bỏ một nhiệm vụ nặng nhọc không chỉ làm học sinh mất tinh thần mà còn “ép” chúng vào quy chuẩn cố định của việc chấm điểm. Chấm điểm dựa trên sự thành thạo sẽ là tiền đề cho các tiêu chí đánh giá tính hiệu quả của các tiêu chuẩn về nội dung. Bên cạnh đó, nó truyền cảm hứng cho học sinh bằng cách chỉ cho chúng cách đạt được mục tiêu của mình.

Gia tăng những lợi ích thu được từ học tập: Lòng tôi quặn lại mỗi khi đọc được một bài báo hoặc một ý kiến tập trung vào những cái “mất” trong học tập. Dù tình cảm xuất phát từ trái tim - tất cả chúng ta đều muốn điều tốt nhất cho con em mình - chúng ta cần nhận ra rằng quan niệm này bắt nguồn từ cái Zaretta Hammond gọi là “suy nghĩ thiếu sót”. Một cách khá tùy tiện, người ta quyết định quy chuẩn cho những gì học sinh phải biết và có thể làm ở mỗi cấp lớp; cứ như vậy, họ có thể liên tục định nghĩa lại các tiêu chuẩn mà họ tự cho là cần thiết đối với việc học của các em. Khi học sinh quay trở lại trường, chúng ta sẽ nhận ra một điều rằng lũ trẻ đã học được khá nhiều trong đại dịch này - ngay cả khi một vài trong số đó không nằm trong chương trình giảng dạy chính thức. Điều đó ổn mà!

Nếu bạn thấy những gì tôi nói trên đây dở hơi một cách thái quá, hãy thử soi chiếu lại bản thân xem bạn đã học được bao nhiêu trong năm qua trên cả phương diện cá nhân và công việc. Dựa trên kinh nghiệm của mình - người hướng dẫn các nhà giáo dục vượt qua nhiều giai đoạn khó khăn, tôi chưa từng gặp một nhà giáo nào từ chối mang những điều họ học được trong thời gian qua áp dụng vào việc giảng dạy trong tương lai. Họ cũng háo hức để trở cuộc sống trước đại dịch. Đối với những người hoạt động trong ngành giáo dục, nhìn nhận đại dịch như một giai đoạn kế thừa và tiếp biến có thể là cách tốt nhất để trân trọng toàn bộ quá trình phát triển của chúng ta tới thời điểm hiện tại.



ĐẠI DỊCH KHIẾN PHỤ HUYNH MUỐN “CHẠY TRỐN” KHỎI TRƯỜNG HỌC - CÓ THỂ LÀ MÃI MÃI

¹Emma Green
Minh Khuê dịch

COVID-19 hết như một cú hích, làm sâu sắc hơn mối hoài nghi của những gia đình vốn từ lâu đã không đặt hoàn toàn niềm tin vào hệ thống trường học truyền thống. Đối với họ, suy nghĩ “tách mình” khỏi lối đi của đa số dường như là một lối tư duy đúng đắn.

Khi Sharon Jackson phóng tầm mắt quan sát quang cảnh một New York đang vật lộn với đại dịch Covid-19, cô nhìn thấy một nơi đáng sợ dành cho những đứa trẻ lớp sáu. Sophia - con gái của cô vừa hoàn thành chương trình học ở trường công Lower Manhattan - một nơi PTA² có thể dễ dàng quyên tiền chi trả cho iPad và Smart Boards. So-

phia có một lịch trình hàng ngày quy củ, lại quen được nhiều bạn bè thân thiết - rất vừa ý Jackson ngày đó. Tuy nhiên, sáu tháng vừa qua đã thực sự khiến Jackson căng thẳng hơn khi nghĩ về tác động của trường học lên Sophia. Một điều chắc chắn đó là Sophia không thích đeo khẩu trang. Jackson chia sẻ: “Khi mua sắm ở Whole Foods, con bé đeo khẩu trang nhưng lại cảm thấy bản thân đang bị gò bó và ép buộc.” Chẳng ai đặt ra mấy quy định đó ở nhà cả. “Con bé thậm chí có thể làm học bài trong khi mặc đồ lót.”

Jackson bắt đầu chú ý hơn đến những người vô gia cư sống ở công viên gần căn hộ nơi cô đang ở tại Tribeca. Giờ thành phố “không đem đến cho tôi cảm giác an toàn của ngày xưa nữa,” Jackson, một phụ nữ da trắng, nói rằng “bạo loạn, những hành vi gây rối, những hành động xảy ra chẳng vì lý do gì.” (Theo báo cáo gần đây của New York Times, trong khi số lượng các cuộc

¹ Nguồn: <https://www.theatlantic.com/politics/archive/2020/09/homeschooling-boom-pandemic/616303/>

² PTA (Parent-Teacher Association): Hội nhà giáo và phụ huynh học sinh

xả súng diễn ra tại New York hè này đạt đỉnh, tỉ lệ tội phạm vẫn không đổi, vẫn thấp hơn nhiều so với tỷ lệ cao ngất ngưỡng vào thập niên 80, 90 của thế kỷ trước. Các cuộc biểu tình yêu cầu chính phủ ngừng viện trợ tài chính cho lực lượng cảnh sát. Cảm giác như “khiên chắn bảo vệ” cho của thành phố này đang bị mài mòn đi rất nhiều. Với việc gia đình đang phải đối mặt với khó khăn về kinh tế và thành phố đang trong tình trạng không mấy tươi sáng, Jackson sợ rằng Sophia có thể gặp nguy hiểm bất cứ lúc nào. Cô lo lắng: “Một đứa trẻ trong lớp có gia đình đang trải qua khoảng thời gian khó khăn, ai mà biết được nó sẽ có những hành động hay quyết định nào chứ. Lao đến, tóm lấy một em khác và đánh em ấy chẳng hạn.”. Khi chương trình vắc-xin được triển khai trên cả nước, Jackson lo rằng các quan chức New York sẽ đưa ra hàng loạt những lý lẽ, bắt buộc trẻ em tham gia để sau đó bắt đầu trở lại trường học. “Tôi không an tâm để con mình tiêm một loại vắc-xin chưa được thử nghiệm kỹ càng,” Jackson nói. “Để đứa trẻ sử dụng một thứ vẫn đang còn nhận được rất nhiều nghi vấn nghe thật chẳng thông minh chút nào.” Trước đại dịch, Jackson không bao giờ muốn con gái mình học ở nhà. Nhưng, ở thời điểm hiện tại, dường như đây là lựa chọn tốt nhất cho cô và con gái.

COVID - 19 đã tạo ra một thử nghiệm tự nhiên kỳ lạ trong nền giáo dục Hoa Kỳ: Những gia đình không bao giờ cân nhắc đến việc cho con nghỉ học ở trường lại đang cảm thấy quá tuyệt vọng với niềm tin xưa cũ này. Việc mở cửa trường học trở lại cũng đang “loạn hết cả lên”: Tại New York, ngày khai giảng bị rời vào cuối tháng 9 trong khi giáo viên và hiệu trưởng vừa phải gấp rút chuẩn bị cho kỳ học mới thực hiện song song cả hai hình thức học trực tuyến và học trực tiếp vừa phải cố gắng cáng đáng cả công tác bổ sung nhân sự và xét nghiệm cần thiết để đảm bảo an toàn cho học sinh khi quay lại lớp.

Các tổ chức tư và nhà tư vấn giáo dục tại gia

(home-schooling) đã phải đối mặt với tình trạng hoảng loạn của các bậc phụ huynh - những người đang nháo nhào tìm kiếm lựa chọn thay thế cho trường học truyền thống. Một vài gia đình không hề thích ý tưởng để con trẻ ngồi trước màn hình học trực tuyến qua Zoom hàng giờ đồng hồ. Một số khác lo lắng về việc thành viên trong gia đình sẽ tiếp xúc với vi-rút Corona hoặc chứng kiến các trường học đột ngột đóng cửa sau khi số ca bệnh gia tăng. Mặc dù một vài bậc phụ huynh có xu hướng sẽ để con mình quay lại trường ngay khi dịch bệnh được kiểm soát, nhưng những người ủng hộ giáo dục tại gia vẫn cảm thấy đây chưa phải thời điểm thích hợp để “truyền bá” lựa chọn của mình. Một lựa chọn mà theo họ là linh hoạt, sáng tạo và dễ nghi với con trẻ hơn lựa chọn tới trường. Số trẻ em được giáo dục tại gia chiếm gần 3% tổng số trẻ em trong tuổi đi học ở Mỹ vào năm 2016. Có vô vàn lý do khác nhau để dẫn đến quyết định này nhưng tất cả chung một lý do: họ muốn thoát khỏi hệ thống giáo dục truyền thống. Câu hỏi đặt ra là liệu COVID-19 có là một “cú hích” mang công dụng tạm thời đối với giáo dục tại gia tại thời điểm phụ huynh kết hợp làm việc và dạy con cái ở nhà hay sẽ đánh dấu “cuộc chuyển ngôi” vĩnh viễn trong giáo dục dù-sao-vẫn-phải-tiếp-tục sau khi dịch bệnh được kiểm soát. Một số gia đình nhận thấy thoát khỏi hệ thống giáo dục truyền thống không phải một quyết định tồi tệ gì.

Cũng giống như nhiều học sinh khác, Sophia tốt nghiệp tiểu học vào mùa xuân với một lễ tốt nghiệp trực tuyến qua Zoom. Tuy nhiên, Jackson không hoàn toàn hài lòng với suy nghĩ hoàn thành nhanh chóng kỳ học nhưng không thực sự cẩn thận, chu đáo. Chính bởi vậy, Jackson quyết định dành cả hè để bắt đầu tìm hiểu những lựa chọn thay thế cho kỳ học mùa thu của con gái. Cô gặp Joanna Allen Lodin - một trong những người mẹ từng lựa chọn phương thức giáo dục tại gia, đồng thời sở hữu một cửa hàng nhỏ bán những loại xô thơm cho các gia đình quan tâm đến việc

rời bỏ hệ thống giáo dục truyền thống. Lodin chia sẻ rằng cô đã nhận được “cơn mưa” câu hỏi về giáo dục tại nhà kể từ tháng 5, và đã tổ chức một đến hai buổi cung cấp thông tin mỗi tuần cho các gia đình đang tìm hiểu thêm về phương pháp này.

Cô nói: “Tôi nghe được mọi ý kiến từ mọi phía. Từ những cha mẹ nghĩ kỳ học mùa xuân này hẳn sẽ là một thảm họa cho lũ trẻ và cảm thấy mình có thể làm gì đó tốt hơn,” cho tới “những người đã vô cùng thoải mái với thời gian này” và thích việc con họ ở nhà, đều cùng đưa ra một kết luận rằng “trường học âu cũng chỉ là một nhà trẻ mà thôi. Bố mẹ có thể làm tốt hơn thế chứ. Từ giờ, tôi sẽ dạy con ở nhà.” Mỗi bận tâm chung là “các phụ huynh sợ rằng họ làm con mình thất bại.”

Nhiều phụ huynh đang muốn cho con mình học tại nhà trong kỳ học mùa thu này. Các gia đình có kinh nghiệm hơn cũng đang cố gắng giúp những “người mới”. Kristen Rhodes, cựu giáo viên giảng hệ giáo dục đặc biệt tại một trường công lập, đang sinh sống tại ranh giới giữa bang Georgia và Florida, quyết định không để cậu con trai 5 tuổi học mẫu giáo năm nay vì lo con buộc phải đeo khẩu trang cả ngày. Thay vào đó, cô tham gia một nhóm cha mẹ và trẻ em theo đạo Thiên Chúa sử dụng chương trình Classical Conversations (tạm dịch: “Cuộc đối thoại cổ điển”). Nicole Damick - một người mẹ bốn con ở Pennsylvania cũng đang dạy con tại nhà - rất hào hứng chia sẻ về phương pháp này với bạn và người quen: “Cuộc sống sẽ đẹp hơn biết bao khi có lũ trẻ quần quanh cạnh bên”, cô viết trong một email gửi tôi “thay vì sáng nào cũng ép chúng rời nhà với chiếc kẹp nhặt nhẻo bỏ bụng, chịu đựng cả một ngày dài với hàng tá nhiệm vụ đặt ra bởi một hệ thống xem chúng như một công cụ tạo ra giá trị thặng dư trong việc “hò hét” kêu gọi người ta đổ xô vào hệ thống K-12 hiện thời. Erik và Emily Orton - hiện đang sinh sống ở New York - đã dạy cả năm con ở nhà thậm chí từ lâu trước khi đại dịch bùng phát, đã tổng hợp được rất nhiều câu

hỏi xoay quanh mối bận tâm về chi phí thuê bảo mẫu, kiêm luôn giáo viên cho con. Đây là lần đầu tiên Orton nghe đến điều này. “Nhiều bậc phụ huynh có suy nghĩ sai lầm rằng phương pháp này rất tốn kém, phức tạp, lại còn tốn rất nhiều thời gian nữa,” Erik Orton nói với tôi. “Tuy nhiên, trong trải nghiệm của chúng tôi, chẳng điều gì trong số những điều trên đúng cả.”

Đại dịch có thể khiến thâm tâm nhiều cha mẹ hướng về phương án giáo dục tại gia. Mitchell Stevens, giáo sư giáo dục tại Đại học Stanford cho biết, có “quan niệm cho rằng bản thân trường học vốn là một nơi đầy rẫy những rủi ro đối với trẻ em: Các em quá mỏng manh, lại cũng dễ ốm hơn.” “Nếu bạn lo lắng về trường học của con, COVID-19 thực đúng là cơn ác mộng tồi tệ nhất đời bạn. Bởi trường học không phải là một cộng đồng công dân; đó là một mối đe dọa cho sức khỏe cộng đồng.” Không biết bao nhiêu người trong lịch sử nước Mỹ cố biến trường học trở thành một cộng đồng. Horace Mann, nhà cải cách giáo dục thế kỷ 19 cho rằng trường công hữu dụng trong việc tạo ra những công dân khôn ngoan. Tuy nhiên, ý tưởng này chưa một lần được toàn bộ nền văn hóa Mỹ công nhận. Jennifer Lois, giáo sư tại Đại học Western Washington nói với tôi rằng thế giới giáo dục tại gia bị chi phối bởi những phụ huynh “tin rằng gia đình là trên hết mà hiếm khi quan tâm đến sức khỏe hay lợi ích cộng đồng.” Họ thường “kết thúc bằng việc chọn những phương án ưu tiên gia đình”.

Vấn đề là trong thời buổi hỗn loạn này, chẳng ai biết được có bao nhiêu trường học đang làm tất cả mọi việc vì lợi ích chung của cộng đồng. Cheryl Fields-Smith, phó giáo sư tại Đại học Georgia kiêm nhà nghiên cứu hệ thống giáo dục tại gia dành cho trẻ em da màu nói rằng những đứa trẻ dễ bị tổn thương nhất bởi sự kết hợp giữa học từ xa và học trực tiếp là những em không đủ điều kiện kết nối với Internet hoặc có cha mẹ phải làm việc nhiều giờ bên ngoài. Các em có thể có quá

ít lựa chọn khác - cho dù mọi thứ có tồi tệ đến đâu vào kỳ học mùa thu này, chúng vẫn sẽ bị mắc kẹt trong các trường học truyền thống, trong khi những gia đình có điều kiện hơn có thể quyết định theo đuổi các lựa chọn thay thế. Fields-Smith nói: “Tôi hoàn toàn hiểu tâm lý không muốn cho con đến trường của phụ huynh trong thời Covid. Nhưng khi tất cả đều phải đối mặt với một mùa thu tiềm ẩn đầy rẫy khó khăn, ai cũng thấy cần vì mình trước hết mà không có cách cụ thể nào để giúp đỡ những người khác. Cô nói: “Nhắc đến văn hóa Mỹ, hãy nghĩ về chủ nghĩa cá nhân tàn bạo.”

Các nghiên cứu hàn lâm về phương pháp giáo dục tại nhà có xu hướng chia cộng đồng thành hai nhóm: những người theo đạo Cơ đốc và những người lập dị. Sharon Jackson rơi vào nhóm sau. Cô và chồng đều làm huấn luyện viên cá nhân và tư vấn thể lực. Jackson từng giành vị trí thứ hai tại Giải vô địch Aerobic quốc gia Reebok - ngày xưa Jackson đã mặc mấy bộ đồ thun đủ màu sắc như vậy đấy - và lịch làm việc của cô không kéo dài từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều như những lao động khác. Trong quá trình tìm hiểu về giáo dục tại gia, cô ấy thấy mình bị khái niệm “giáo dục ngoài trường học” thu hút. Nó cho rằng trẻ sẽ học tốt hơn khi các em tự học thay vì bám sát một chương trình giảng dạy cố định.

Đây là lập luận mà tôi đã nghe đi nghe lại nhiều lần từ những người ủng hộ giáo dục tại nhà: Giáo dục phi truyền thống không đơn giản chỉ là nỗi sợ hãi các trường học công lập. Mà nó hướng tới thúc đẩy sự thành công trong học tập. Robert Bortins - giám đốc điều hành của Classical Conversations nói với tôi: “Mọi người thường tự trả lời câu hỏi giáo dục tại gia là gì và không là gì. Mọi người chỉ nghĩ về hình ảnh những đứa trẻ học ở nhà với “đồng phục” là váy jean-denim từ thập niên 80 của thế kỷ trước. Hiện tại đã khác hoàn toàn rồi.” Ông chia sẻ thêm rằng lượng người ghé thăm website công ty vào tháng 7 năm nay đã tăng gấp

đôi so với tháng 7 năm 2019. Rob và Jen Snyder, hai người điều hành của LEAH - một tổ chức Cơ đốc giáo - cho biết đây là nhóm giáo dục tại gia lớn nhất ở New York. Họ đã nhận được sự quan tâm rất lớn nhờ việc học sinh rời khỏi trường vào kỳ học mùa hè năm ngoái sau khi nhà nước bãi bỏ miễn trừ tôn giáo đối với các yêu cầu về vắc xin. Rob Snyder cho rằng tuy nhiều cha mẹ liên tục hỏi về cách dạy con tại nhà để chúng có thể duy trì chương trình đang học trên trường nhưng trên thực tế, “sẽ chẳng có gì trở lại bình thường hết”. Ông tin rằng đại dịch sẽ vĩnh viễn định hình lại cách nghĩ của cha mẹ về trường học.

Trên mọi phương diện, đại dịch đã bóc tách những điểm yếu trong cơ sở hạ tầng công cộng của Mỹ: một hệ thống chăm sóc sức khỏe không thể phục vụ tất cả những người cần được chăm sóc. Chênh lệch rõ rệt về tỷ lệ mắc bệnh và tử vong càng làm bật lên tình trạng bất bình đẳng tại Mỹ. Một hệ thống giáo dục vận hành trong sự phụ thuộc quá lớn vào tương tác trực tiếp trên lớp. Các gia đình dễ bị tổn thương nhất ở Mỹ sẽ dành cả mùa thu để vật lộn với việc chuẩn bị đầy đủ công cụ để con học trực tuyến. Đó là nỗi lo về tổ hợp các vấn đề về bảo hiểm chăm sóc trẻ em và chăm sóc cho các thành viên gia đình có khả năng cao nhiễm bệnh khi dịch bùng phát trở lại. Với những người đã luôn dành “cặp mắt” hoài nghi ngờ cho hệ thống giáo dục, đại dịch chính là một lời khẳng định cho những hoài nghi của họ về nước Mỹ. “Tự do là quyền bẩm sinh của công dân.” Jackson viết trong một email. “Các ông lớn truyền thông chỉ tung ra chiêu trò nhằm kiểm soát người dân. Trẻ người thì non dạ. Đó không phải là cách tôi muốn nuôi dạy Sophia.”

Mặc dù vậy, đại dịch sẽ khiến mọi thứ thay đổi vào mùa thu tới này, kể cả đối với việc học tại nhà. Vào khoảng thời gian này trong năm, vài trăm gia đình dạy học tại gia thường tụ tập trên Đồi Lớn ở Công viên Trung tâm. Họ gọi đó là “chuyến dã ngoại của những người không-tự-trường” - một

cơ hội để các gia đình có chung lý tưởng rồi bỏ trường học truyền thống giao lưu với nhau. Tuy nhiên, ý tưởng về buổi dã ngoại sẽ không xảy ra trong năm nay, vì New York đã áp dụng quy định hạn chế tụ tập đông người. Ngày trước, những đứa trẻ học tại gia thực ra dành rất ít thời gian ở nhà. Nay chúng rồi sẽ cảm nhận được ảnh hưởng của việc đóng cửa bảo tàng và dừng toàn bộ các lớp học ngoại khóa. Dẫu vậy, Jackson nói rằng cô ấy rất hào hứng để bắt đầu dạy Sophia học tại nhà. Nếu dịch bệnh không tới, cô cho rằng “Tôi có khi đã vẫn cho con bé tới trường.”





TÔI SẼ NHỚ ZOOM KHI ĐẠI DỊCH BIẾN MẤT

¹Olga Khazan
Minh Khuê dịch

Với những người mắc chứng lo âu xã hội như tôi, tương tác trực tuyến qua video dường như “dễ thở” hơn nhiều so với tương tác trực tiếp.

Để gọi tên một kẻ phản diện thời điểm hiện tại (ngoài Covid-19), chắc hẳn là Zoom. Nó khiến chúng ta thấy mệt mỏi, gượng gạo, thậm chí chán ngấy bản mặt của mình. Zoom đúng là một phương án thay thế tồi cho phương thức giao tiếp trực tiếp giữa người với người. Dựa trên kết quả nhận được từ một khảo sát, gần 1/5 số lao động đã quyết định “lách luật” - gặp trực tiếp đồng nghiệp - để bàn bạc công việc. Trong một cuộc thăm dò ý kiến khác, 1/3 số phụ nữ được hỏi nói rằng “tần suất họ bị chen ngang, ngắt lời thậm chí là ngó lơ” trong các buổi họp trực tuyến lớn hơn nhiều so với họp trực tiếp.

Hội những người ghét Zoom: Tôi lắng nghe và trân trọng trải nghiệm của bạn. Nhưng Zoom tuyệt mà! Đừng phản bác tôi. Tôi thích báo cáo

công việc trực tiếp - tôi nhớ muốn ngất rồi đây. Nhưng tôi nhận ra rằng trên thực tế, làm việc ở văn phòng, nói trước đám đông, tiệc tùng xã giao và tham gia các cuộc họp quan trọng áp lực khủng khiếp. Tôi thích làm tất cả những điều trên qua Zoom hơn. Tôi sẽ nhớ nếu nó bị xóa sổ đấy. Chắc nhiều người mắc chứng sợ xã hội cũng sẽ nghĩ như tôi.

Dù thích nói chuyện trực tiếp hơn nhưng tôi chẳng nhớ nhung gì mấy cái “bẫy” nó đem lại, mất hàng giờ trang điểm, đỗ xe hoặc ngồi “dính” trong không gian điều hòa mát lạnh tại Starbucks, mua một cốc cafe tôi chẳng mấy ưa chỉ để nói chuyện trong 45 phút. Tôi rất thích một câu nói được một người đàn ông tên William chia sẻ trên tạp chí New York - một câu nói “bắt trúng” tâm trạng này: “Tôi ớn tận cổ cảnh tắc đường, “gặp tôi ở quán cà phê lúc 3h chiều”, “tôi sẽ đến muộn 10 phút đấy”, còn đang bận tắm cho con, giới tính được tiết lộ. Tôi phát điên với mấy thứ này mất thôi.” Một vài người trong chúng ta không hề chờ mong nhịp sống hối hả của một xã hội bình thường trong khi một số khác chỉ biết gồng mình chống chọi với đủ thứ điên rồ trên đời:

¹ Nguồn: <https://www.theatlantic.com/politics/archive/2021/04/how-deal-social-anxiety-meetings/618611/>

“Không, cảm ơn!”

Tôi mắc phải một kiểu lo lắng xã hội đặc biệt hay xuất hiện khi nói chuyện người-có-quyền, cấp trên hay cảnh sát chẳng hạn. Tình hình nghiêm trọng nhất vào những năm đầu đi làm khi mấy người quản lý cứ liên tục “đọc khoét” tâm hồn đây ầu lo này. Tới giờ, khi không còn phải tương tác với những nhân vật quyền thế nữa, tôi có xu hướng dành thời gian còn lại trong ngày nghĩ xem mình có nói gì hay không mà ngày đó bị đuổi việc. Trong những buổi họp lớn, về cơ bản, tôi luôn cố gắng “biến mất”. Thậm chí còn không đưa mình vào trạng thái “chào đón giao thiệp”.

Nhưng với Zoom, tôi thấy bản thân thoải mái và thư thái hơn. Tâm trạng ổn định hơn, tôi bắt đầu cảm thông với chính mình hơn. Tựa như “lên tiếng” trong các buổi họp lớn trực tuyến không khó khăn đến thế. Tôi có thể nói chuyện với sếp mà không lo về khả năng thuyết trình của mình. Đối với tôi, Zoom biến mọi người thành những con người khác - còn đâu những người quyền thế hơn tôi, giờ chỉ còn lại đây vài ba khuôn mặt hiện lên trên những ô chữ nhật bé tin góc màn hình. Nếu có một mẹo để đánh bại nỗi sợ hãi trên sân khấu thì đó chính là tưởng tượng các khán giả ngồi chỉ đang mặc độc bộ đồ lót. Điều đó hoàn toàn khả thi trên Zoom. Những người quyền thế nhất thậm chí cũng chỉ diện đồ quần áo thể thao trong khi tay thì đang bận bồng con.

Hội chứng sợ xã hội khởi nguồn từ nỗi sợ nhận được những nhận xét tiêu cực từ người khác vì bạn hiểu lầm những ẩn ý trong tình huống đó. Nhưng với Zoom, các nguyên tắc đơn giản hơn nhiều. Không bắt tay xã giao, không phải chọn chỗ trong phòng họp, càng không mất thời gian lựa đồ từ eo trở xuống cho phù hợp. “Tương tác xã hội là nỗi ám ảnh của nhiều người bởi chẳng có gì chắc chắn, chẳng ai biết trước điều gì sẽ xảy ra đến. Stefan G. Hofmann, giáo sư tâm lý học tại đại học Boston kiêm chuyên gia nghiên cứu về

hội chứng sợ xã hội nói: “Mọi sự dễ dàng hơn rất nhiều khi làm trực tuyến. Rất nhiều trường hợp có thực ngoài đời không thể xảy ra trên các nền tảng trực tuyến.” Trên Zoom, những phút giây kỳ cục hay gượng gạo đều có thể đổ lỗi cho trục trặc kỹ thuật. Ngày thường, còn lâu bạn mới dám hỏi lại sếp mỗi khi không nghe rõ hoặc không hiểu. Vậy mà với Zoom, nó lại hoàn hảo quá đi!

Những người mắc chứng sợ xã hội thường có xu hướng tưởng tượng hình ảnh của bản thân trong mắt người khác. Nhưng thay vì tưởng tượng mình là một nhân vật chính bánh bao, chúng ta nghĩ mình là những kẻ vụng về và vô dụng. Zoom giúp chúng ta nhìn nhận bản thân theo cách khác. Ellen Hendriksen, nhà tâm lý học lâm sàng kiêm tác giả cuốn *How to Be Yourself* (tạm dịch “Làm thế nào để là chính mình”) nói: “Zoom thách thức suy nghĩ về một kẻ-ngốc-tôi trong suy tưởng của bạn.” Zoom đưa ta một chiếc gương soi tỏ thực tế: *Mình cũng được đấy chứ*.

Nhiều người có suy nghĩ rằng Covid-19 đang gây ra những tổn hại cho sức khỏe tinh thần của chúng ta. Nhưng một vài người khác lại bộc bạch với giáo sư Hofmann rằng họ cảm thấy thoải mái hơn khi giao tiếp với người khác qua Zoom. Một vài nhân viên văn phòng bắt đầu làm việc tại nhà từ năm ngoái nói rằng họ thích phương thức giao tiếp này. Một vài đồng nghiệp của giáo sư tâm lý Hofmann đã từ bỏ những hợp đồng thuê văn phòng đắt đỏ của mình ở New York và bắt đầu cung cấp các dịch vụ tư vấn, điều trị trực tuyến cho khách hàng. Một vài người khác cũng chia sẻ rằng “cảm thấy dễ dàng hơn khi thu nhỏ thế giới của mình và vận hành nó theo một cách đơn giản hơn - trực tuyến.”

Không như phần lớn mọi người trên Trái Đất, tôi cũng thích những bữa tiệc được tổ chức qua Zoom hơn. Ở nhiều bữa tiệc thông thường, tôi uống rất nhiều vì cảm thấy không thoải mái rồi sau đó rời đi sớm vì vừa không thoải mái, vừa

say bí tỉ. Ngược lại, tôi khá tận hưởng những bữa tiệc Zoom. Tôi thường tranh thủ làm những công việc khác như: giặt đồ hay nấu ăn. Không tồn tại cảm giác “phải uống” hay “phải hòa nhập” vì rõ ràng chỉ có tôi và chiếc máy tính ở đây thôi. Sự kết hợp giữa việc nhà và tiệc tùng làm tôi nghĩ về viễn cảnh những buổi tiệc sau này: sắp xếp chén gỏi hoặc làm gì đó khác trong khi mọi người vui vẻ hát hò. Có mỗi Laura Ingalls Wilder không có Zoom. Thật may mắn quá đi!

Hendriksen chia sẻ rằng với những người mắc chứng lo âu xã hội, giống như làm việc trên Zoom, việc tương tác xã hội qua Zoom xem chừng “dễ thở” hơn. Tham dự các bữa tiệc không khác gì lạc vào mê cung của những quyết định và kỳ vọng khó hiểu. Hendriksen nói thêm, bạn phải tự định hình xem “Mình sẽ nói chuyện với ai bây giờ? Nói chuyện như vậy có lâu quá không nhỉ? Mình có nên vào nhà vệ sinh bây giờ không nhỉ? Ngược lại, khi tương tác qua Zoom, việc giao tiếp sẽ được định hướng rõ ràng, cụ thể và theo tuần tự. Mỗi lần chỉ một người có thể nói. Bạn có thể tắt camera và để dòng “BRB” ở phần trò chuyện. Càng theo quy củ bao nhiêu, ta càng giảm thiểu được rủi ro bấy nhiêu, từ đó, làm dịu mức độ lo âu của chính ta.

Ngoài việc là một giải pháp thay thế tuyệt vời cho cuộc sống thực tại thì Zoom với tôi còn đem lại những lợi ích trên cả tuyệt vời so với tụ tập trực tiếp. Cuốn sách của tôi ra mắt vào tháng 4 năm ngoái, đúng giai đoạn chật vật nhất của làn sóng covid đầu tiên. Dù lúc đầu tôi cảm thấy khá bức bối khi không thể thực hiện được “book-tour”, nhưng hóa ra “book-tour trực tuyến của tôi lại vui, lại còn tiếp cận được nhiều người hơn nữa chứ. Nhiều người sẵn lòng đăng ký tham gia qua Zoom vào một ngày thứ ba trong tuần thay vì “xách mông” đến một hiệu sách bất kỳ vào ngày mưa thứ tư. Và bởi vì thảo luận về sách lại đâu có khó gì, nên tôi “được đà” làm nhiều hơn - trên website các hiệu sách, Instagram, rồi Youtube,

và đương nhiên, không thể thiếu Zoom.

Các câu lạc bộ sách nói riêng hay các câu lạc bộ khác nói chung giờ đây đều họp tại một vài địa chỉ chung. Tôi có cơ hội trò chuyện lại với một vài người bạn hiếm khi có dịp gặp mặt vì sinh sống ở thành phố khác. Điều duy nhất khiến bạn bối rối khi dùng Zoom chính là làm thế nào để kết thúc buổi trò chuyện. Nhưng cũng giống như gọi điện thoại thôi, dù sao bạn cũng buộc phải kết thúc cuộc gọi. Nhiều người đã thử viện cớ kiểu “Đến lúc mình phải đi nấu bữa tối/ đi dạo/ làm bài tập rồi.” nhưng tôi gợi ý bạn một cách vừa sang, vừa thẳng thắn, lại hẳn học một chút nhé: “Đã tới lúc thả tự do cho cậu rồi”. Tôi đã học nó hồi sống ở miền Nam và giờ vẫn chưa thấy cách nào hay hơn đâu.

Tất cả các chuyên gia tôi có cơ hội trò chuyện cùng đều nói rằng Zoom vẫn sẽ giữ một vai trò nhất định trong cuộc sống của chúng ta, nhưng so với năm ngoái, ảnh hưởng năm nay nhỏ hơn một chút. Nhà kinh tế học Nick Bloom của Đại học Stanford nói với tôi qua email: “Làm việc tại nhà quá lâu, khoảng nửa dân số ở Mỹ thực sự có vẻ đã quen với làm việc tại nhà. Thậm chí càng ngày càng nhiều người mong muốn được tiếp tục làm việc tại nhà sau đại dịch”. Theo nghiên cứu từ ZipRecruiter, khoảng 46% người lao động muốn tiếp tục làm việc tại gia mãi mãi.

Tuy nhiên, không phải việc nào cũng có thể làm từ xa. Julia Pollak, nhà kinh tế lao động tại ZipRecruiter, cho biết tỷ lệ công việc cho phép làm việc từ xa đã tăng từ khoảng 3% (thời điểm trước đại dịch) lên khoảng 10% hiện tại, và con số này đang có dấu hiệu giảm nhẹ. Bloom nói với tôi rằng dù người sử dụng lao động đang có kế hoạch tăng số ngày làm việc tại nhà sau đại dịch nhưng họ thực chất cũng không mấy thoải mái với sự thay đổi này - họ không ganh tị với những người được làm việc tại nhà như nhiều người vẫn tưởng. Một bộ phận những người yêu thích Zoom

có thể bị “kéo” trở lại văn phòng dù muốn hay không.

Đại dịch có lẽ cũng chưa phải là dấu chấm hết cho các hội nghị trực tiếp, Tuy nhiên, theo Pollak, nhiều hội nghị có thể sẽ hướng đến việc mở bán vé tham gia từ xa. Tất nhiên giá sẽ rẻ hơn vé truyền thống. Steve Moster, chủ tịch của GES - một công ty tổ chức sự kiện - chia sẻ nhiều khách hàng nói với ông rằng các sự kiện trực tuyến không mang lại cơ hội hoặc doanh số bán hàng nhiều như khi tổ chức trực tiếp. “Đó là lý do tại sao chúng ta nên tổ chức sự kiện trực tiếp.” - ông nói với tôi. Ông tin rằng vào năm 2022, người Mỹ sẽ bắt đầu quay trở lại tổ chức các sự kiện theo hình thức truyền thống giống như trước đây.

Sau một năm dùng Zoom, tôi tự tin hơn hẳn. Ngày trước, chúng lo âu xã hội của tôi thường bị kích động bởi cả triệu tác nhân đầu chỉ là nhỏ xíu hằng tuần, vậy mà giờ đã “yên giấc” nhờ tương tác trực tuyến rồi.

Đối với các tương tác trực tiếp trong tương lai không thể thực hiện qua Zoom, Hofmann khuyến tôi nên cố gắng đưa ra các quy tắc tương tác

càng rõ ràng càng tốt, ít nhất là trong suy nghĩ. Có một chủ đề để thảo luận trong một khoảng thời gian cụ thể, cộng với việc nội dung được chia sẻ minh bạch sẽ biến các cuộc họp trực tiếp trở thành những cuộc họp trên Zoom.

Hendriksen nhắc tôi nhớ rằng có rất nhiều điều phải bắt đầu lại trong tương lai. Tôi rồi sẽ phải gặp mặt trực tiếp sếp, tham gia những bữa tiệc lớn ồn ào và thuyết trình trước đám đông. Tôi không phải làm tất cả chúng cùng một lúc. Bộ não của tôi sẽ “tái tạo” lại một lượt, chuẩn bị tâm thế đương đầu với những áp lực sắp tới. “Nó không cần phải là một viên đạn đại bác khoét một lỗ thật sâu tại điểm đích,” bà nói. “Não bộ của chúng ta rất linh hoạt, còn thực tế thì khó đoán hơn chúng ta tưởng nhiều.”

Ban Biên tập Lộn xộn

Hoàng Anh Đức

Nguyễn Linh Chi

Ngô Thị Thanh Tùng | VNIES

Vũ Như | UberMath

LISA | Cùng học

Vũ Minh Khuê | EdLab Asia

Nguyễn Minh Trang | EdLab Asia

Vũ Đức Hà | The Lyceum

Nguyễn Tiến Đạt | Công ty CP PTGD POMATH

Gia Bình | THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam

Logo | Hà Dũng Hiệp

Chế bản | Quách Anh

Liên hệ: bientap@day-hoc.org



Đã học & làm

“Học để Dạy, và Dạy để Học”